

TỜ TRÌNH

Về việc Phê duyệt danh sách đăng ký người hành nghề tại Bệnh viện

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 9/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 68/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa Thái Bình thuộc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 000368/TB-GPHĐ ngày 4 tháng 8 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Xét theo tình hình thực tế về nhân lực trong khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện, Bệnh viện Đa khoa Thái Bình kính đề nghị Sở Y tế xem xét, phê duyệt và đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề tại Bệnh viện lên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định.

(Có danh sách đăng ký người hành nghề kèm theo)

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC.



(Ban hành kèm theo Tờ trình số: 224 /TTr-BV ngày 05 / 6 /2026 của Bệnh viện Đa khoa Thái Bình)

- | STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------------|---|---|---|---|--|---------|
| 1 | Hà Trung Kiên | 002698/TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt | 07h00-11h30; 13h30-17h;
05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;
ngày trực, giờ trực | Bác sĩ - Giám đốc Bệnh viện | | |
| 2 | Nguyễn Thị Thanh Trung | 002656/TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
Bổ sung: Siêu âm tim mạch theo QĐ số 310/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế; QĐ số 375/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật suy tĩnh mạch bằng năng lượng sóng tần số radio | 06h30-11h30; 13h30-17h;
05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;
ngày trực, giờ trực | Bác sĩ - Phó giám đốc; Chịu trách nhiệm chuyên môn; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh | | |
| 3 | Nguyễn Đức Thái | 000582/TB-CCHN | Khám Chẩn đoán hình ảnh | 07h00-11h30; 13h30-17h;
05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;
ngày trực, giờ trực | Bác sĩ - Phó giám đốc; Bác sĩ tham gia lâm sàng Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp | | |
| 4 | Lại Đức Trí | 002106/TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền | 07h00-11h30; 13h30-17h;
05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;
ngày trực, giờ trực | Bác sĩ - Phó giám đốc | | |
| 5 | Vũ Sơn Tùng | 002158/TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa
Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 797/QĐ-SYT ngày 05/10/2022 của Sở Y tế | 06h30-11h30; 13h30-17h;
05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;
ngày trực, giờ trực | Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy- Giám đốc trung tâm - Trưởng khoa Cấp cứu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh | | |
| 6 | Nguyễn Văn Ngọc | 002641/TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa
Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 800/QĐ-SYT ngày 05/10/2022 của Sở Y tế | 06h30-11h30; 13h30-17h;
05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;
ngày trực, giờ trực | Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy - Phó giám đốc trung tâm- Trưởng khoa Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh | | |
| 7 | Đoàn Thị Thanh | 002566/TB-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV | 07h00-11h30; 13h30-17h;
05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;
ngày trực, giờ trực | Điều dưỡng trưởng trung tâm Cấp cứu và Đột quy, Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu | | |
| 8 | Bùi Thị Hồng Thắm | 002568/TB-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV | 07h00-11h30; 13h30-17h;
05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;
ngày trực, giờ trực | Điều dưỡng trưởng khoa Đột quy - Trung tâm Cấp cứu và Đột quy | | |
| 9 | Đỗ Minh Tuấn | 002160/TB-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa
Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 835/QĐ-SYT ngày 07/10/2022 của Sở Y tế | 06h30-11h30; 13h30-17h;
05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6;
ngày trực, giờ trực | Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh | | |

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Lã Mạnh Lâm	009854/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 799/QĐ-SYT ngày 05/10/2022 của Sở Y tế; QĐ số 1014/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Khai thông mạch não bằng thuốc tiêu sợi huyết trong nhồi máu não cấp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
11	Trần Thị Tuyết Minh	002567/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
12	Trần Thanh Loan	002603/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
13	Nguyễn Thị Ngọc Mai	002601/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
14	Bùi Thị Huyền Trang	005769/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
15	Nguyễn Thị Thu Hương	002565/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
16	Trần Hữu Đạt	006702/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 656/QĐ-SYT ngày 29/8/2024 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
17	Vũ Thị Ngọc	000847/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
18	Hoàng Thị Nhận	006459/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
19	Đỗ Thị Hồng Yến	006438/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
20	Đỗ Quốc Việt	008033/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1012/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh đột quỵ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
21	Trần Thanh Tú	007019/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
22	Vũ Thị Nhung Anh	006448/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
23	Đỗ Thị Ngân	006427/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
24	Đào Văn Tuấn	007561/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1013/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh đột quỵ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
25	Nguyễn Thị Hương	0004658/TB-CCHN	Thực hiện Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
26	Lê Thành Công	009431/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
27	Đỗ Thị Huyền Thương	009312/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
28	Nguyễn Thị Huyền	007878/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
29	Hà Linh Chi	008130/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
30	Đào Tiến Hải	009306/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
31	Nguyễn Thị Hoài	009428/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
32	Lương Phương Anh	009437/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
33	Nguyễn Việt Hưng	009863/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
34	Nguyễn Thị Thùy Linh	008861/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
35	Phạm Linh Chi	009991/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
36	Nguyễn Thị Ngọc	010034/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy		
37	Trần Diệu Thu	010343/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh	6h45-17h các ngày thứ 7, chủ nhật phòng khám Đa khoa Bình An (trừ ngày trực tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình)	
38	Nguyễn Văn Hiệp	010380/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
39	Hà Thị Như Quỳnh	009362/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
40	Đặng Thị Thanh Xuân	010716/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
41	Bùi Minh Hiếu	0009385/ĐNAI-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy		
42	Vũ Thị Giang	010518/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy		
43	Hoàng Phương Thảo	009972/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy		
44	Hoàng Duy Hùng	000416/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
45	Lê Thị Hải Yến	010549/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy		
46	Phạm Thị Cẩm Nhung	010487/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy		
47	Tô Thị Thu Hằng	010545/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
48	Lê Thị Nhung	000056/TB-GPHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
49	Nguyễn Thị Lan Anh	000736/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
50	Trần Thị Kim Ngân	000912/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
51	Nguyễn Tùng Lâm	001124/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
52	Tổng Thành Nam	001186/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
53	Nguyễn Thu Hằng	000994/HY-GPHN	Y khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
54	Hoàng Thị Thanh Tâm	000911/HY-GPHN	Y khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
55	Bùi Đức Dũng	000914/HY-GPHN	Y khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu và Đột quy; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
56	Phạm Duy Đông	000860/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy		
57	Trần Trung Sơn	001118/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Cấp cứu và Đột quy		
58	Lê Hoàng Anh	002643/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh điện quang mạch máu và can thiệp cơ bản theo QĐ số 671/QĐ-SYT ngày 19/10/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp - Phó giám đốc trung tâm- Trưởng khoa Điện quang can thiệp		
59	Nguyễn Đức Tuynh	005534/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: Kỹ thuật điện quang mạch máu và can thiệp cơ bản theo QĐ số 1244/QĐ-SYT ngày 31/10/2018 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp- Phó giám đốc trung tâm - Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh		
60	Nguyễn Xuân Chính	002609/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp chiếu Film trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 96/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp - Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
61	Đỗ Trung Kiên	002614/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp chiếu Film trong chẩn đoán hình ảnh theo; Kỹ thuật chụp mạch và trợ giúp bác sỹ nút mạch theo QĐ số 94/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh -Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
62	Nguyễn Hải Triều	002616/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp chiếu Film trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 93/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế; Thực hiện các kỹ thuật chụp mạch và trợ giúp bác sỹ nút mạch theo QĐ số 709/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Điện quang can thiệp -Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
63	Đỗ Thị Ngọc Yến	002509/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
64	Lại Thị Vân Anh	005797/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
65	Phạm Thị Hoài	002648/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sỹ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
66	Trần Thanh Phúc	002791/TB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
67	Phạm Văn Thanh	002770/TB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
68	Lương Toàn Bang	002790/TB-CCHN	Kỹ thuật viên X quang	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
69	Phạm Văn Hòa	002771/TB-CCHN	Kỹ thuật viên X quang	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
70	Phạm Ngọc Ánh	002612/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp Film trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 90/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
71	Ngô Văn Trung	002578/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp Film trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 92/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế; Trợ giúp điện quang mạch máu và can thiệp theo QĐ số 668/QĐ-SYT ngày 18/10/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
72	Nguyễn Văn Dương	002608/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp phim X-quang; Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ theo QĐ số 95/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
73	Vũ Thị Tuyền	002574/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
74	Đình Minh Khôi	009011/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Nhân viên kỹ thuật Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
75	Lưu Thị Minh Thoa	002858/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
76	Trần Ngọc Lực	000797/TB-CCHN	Theo thông tư số 23/2009/TT-BYT, ngày 01/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật y học Bổ sung: Kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh trong ung thư. Kỹ thuật tim mạch can thiệp theo QĐ số 953/QĐ-SYT ngày 21/12/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
77	Đặng Thiên Thích	002611/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp chiếu Film trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 89/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
78	Bùi Duy Hưng	002617/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
79	Trần Thị Kim Anh	002602/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
80	Vũ Thị Ngọc Bích	002610/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
81	Hoàng Hải Linh	005706/TB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
82	Đỗ Thị Phương	007426/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: QĐ số 1007/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler tim mạch	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
83	Dương Quốc Huy	007089/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
84	Đặng Văn Tuấn	000971/TB-GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
85	Đỗ Văn Mạnh	007092/TB-CCHN	Kỹ thuật viên CDHA Bổ sung: Kỹ thuật chụp mạch và can thiệp mạch trong cấp cứu chấn thương theo QĐ số 69/QĐ-SYT ngày 16/01/2020 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
86	Nguyễn Quốc Huy	008075/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: Siêu âm tổng quát, đọc phim X quang cơ bản theo QĐ số 1510/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế, QĐ số 1856/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chụp cắt lớp vi tính, Thực hiện Siêu âm Doppler tim Bệnh viện theo QĐ số 791/QĐ-BV ngày 01/12/2025	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
87	Trương Hải Ninh	008067/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: Siêu âm tổng quát, đọc phim X quang cơ bản theo QĐ số 1518/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế; QĐ số 1855/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
88	Vũ Thị Thùy Linh	008061/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: QĐ số 838/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler tim	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
89	Nguyễn Thị Hoa	008079/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
90	Vũ Tam Lượng	001587/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
91	Lê Minh Thu	008869/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: QĐ số 1858/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chụp cắt lớp vi tính; QĐ số 367/QĐ-BV thực hiện kỹ thuật Đọc X-quang, Siêu âm tổng quát	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
92	Hà Văn Dũng	008025/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
93	Phạm Trung Dũng	009681/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: QĐ số 1857/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
94	Ninh Thị Thúy	007405/TB-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: Siêu âm doppler tim, van tim; Siêu âm tim, màng tim qua thành ngực theo QĐ số 710/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
95	Vũ Văn Phúc	010665/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
96	Hoàng Bích Hạnh	000920/HY-GPHN	Y khoa Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật Siêu âm, Chụp X-quang, Chụp cắt lớp vi tính Bệnh viện theo QĐ số 792/QĐ-BV ngày 01/12/2025	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
97	Phạm Văn Hiền	000917/HY-GPHN	Y khoa Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật Siêu âm, Chụp X-quang, Chụp cắt lớp vi tính Bệnh viện theo QĐ số 787/QĐ-BV ngày 01/12/2025	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
98	Nguyễn Văn Khải	000916/HY-GPHN	Y khoa Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật Siêu âm, Chụp X-quang, Chụp cắt lớp vi tính Bệnh viện theo QĐ số 789/QĐ-BV ngày 01/12/2025	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
99	Phạm Đăng Doanh	000922/HY-GPHN	Y khoa Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật Siêu âm, Chụp X-quang, Chụp cắt lớp vi tính Bệnh viện theo QĐ số 788/QĐ-BV ngày 01/12/2025	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp	6h45-17h các ngày thứ 7, chủ nhật phòng khám Đa khoa Bình An (trừ ngày trực Bệnh viện)	
100	Nguyễn Thị Thanh Thúy	000913/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
101	Đỗ Thị Lan Anh	000931/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
102	Phí Trọng Hiếu	0009961/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	11h31-12h59, 17h01-23h59 thứ 6; 0h-06h59 thứ 7 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h- 11h30 và 13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực giờ trực); Phòng khám siêu âm Thanh Tuyền (17h01-06h59 từ thứ 2 đến thứ 5, chủ nhật)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
103	Nguyễn Văn Hưng	0009962/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	11h31-12h59, 17h01-23h59 thứ 6; 0h-06h59 thứ 7 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h- 11h30 và 13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực giờ trực); Phòng khám siêu âm Phương Mai (17h01-06h59 từ thứ 2 đến thứ 5 và chủ nhật)	
104	Hà Việt Hà	000696/HNO-GPHN	Chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Chụp X-quang; Chụp cắt lớp vi tính và một số kỹ thuật Siêu âm theo QĐ số 711/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
105	Nguyễn Duy Hưng	000345/TB-GPHN	Y khoa Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật Siêu âm, Chụp X-quang, Chụp cắt lớp vi tính Bệnh viện theo QĐ số 790/QĐ-BV ngày 01/12/2025	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
106	Nguyễn Thu Uyên	000357/TB-GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
107	Hà Mạnh Quyết	009901/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
108	Nguyễn Hoàng Nam	000932/TB-GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
109	Mai Xuân Phúc	000885/TB-GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
110	Nguyễn Anh Tuấn	000890/TB-GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		Thêm mới
111	Đặng Thành Hiếu	000661/HY-GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		Thêm mới
112	Hoàng Minh Đức	000796/HY-GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		Thêm mới
113	Lê Hồng Lộc	000878/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		Thêm mới
114	Nguyễn Văn Dũng	002126/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Chấn thương chỉnh hình Bông - Trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
115	Đào Văn Dương	002128/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương Bổ sung: Kỹ thuật thay khớp chi dưới theo QĐ số 976/QĐ-SYT ngày 27/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Chấn thương chỉnh hình Bông - Phó trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
116	Đỗ Thị Sen	002722/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
117	Vũ Văn Thuận	002129/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương Bổ sung: Phẫu thuật nội soi khớp gối theo QĐ số 578/QĐ-SYT ngày 16/06/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
118	Nguyễn Đức Tài	0005100/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật chi dưới theo QĐ số 971/QĐ-SYT ngày 27/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
119	Lương Minh Diện	005773/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
120	Phạm Văn Dũng	000595/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
121	Nguyễn Mạnh Trường	005602/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
122	Nguyễn Trọng Khánh	008737/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
123	Nguyễn Xuân Thành	010336/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa – Chấn thương	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
124	Nguyễn Thị Quê	0004368/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
125	Đỗ Thị Huyền	002724/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
126	Lê Thị Huyền	002723/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
127	Hoàng Thị Thơ	002708/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
128	Nguyễn Thị Thanh Hương	002721/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
129	Đỗ Thị Thảo	002711/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
130	Nguyễn Thị Mai Hương	0005035/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
131	Ninh Thị Thúy Nhung	0005042/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
132	Đầu Thuỳ Vân	002987/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
133	Dương Thị Hạnh	002707/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
134	Lý Thanh Ái	002709/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
135	Hoàng Thị Hồng Thiêm	002725/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
136	Đào Văn Hiếu	007377/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
137	Bùi Thị Hương	005044/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
138	Bùi Thị Huệ	0005038/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
139	Tô Thị Loan	0005043/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
140	Dương Thị Mai Anh	0005036/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
141	Trần Thùy Dung	005772/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
142	Lê Thu Trang	006582/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
143	Đỗ Thị Hương	007998/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
144	Vũ Thị Hồng Nhung	006418/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
145	Lê Hương Lan	006432/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
146	Lưu Đức Hải	010215/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
147	Trần Thị Minh Thu	002444/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Da liễu - Trưởng khoa Da liễu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
148	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	002895/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Da liễu		
149	Nguyễn Thị Thu Hà	002892/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Da liễu		
150	Nguyễn Thị Hậu	008074/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: KB,CB chuyên khoa Da liễu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Da liễu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
151	Lê Thị Lệ Quyên	009743/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Da liễu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
152	Bùi Thị Thủy	033109/HNO-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Da liễu		
153	Nguyễn Bảo Phương	000324/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Da liễu		
154	Nguyễn Thị Tài Linh	040503/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	07h-11h thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Da liễu	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h-11h30;13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 5; 13h30-17h thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
155	Nguyễn Thùy Dung	008475/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ y học dự phòng khoa Dinh dưỡng - Phó trưởng khoa Dinh dưỡng		
156	Bùi Thị Lan	002972/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Dinh dưỡng lâm sàng theo QĐ số 196/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Dinh dưỡng		
157	Nguyễn Thị Phương Thảo	002917/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Dinh dưỡng lâm sàng theo QĐ số 195/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Dinh dưỡng		
158	Nguyễn Thị Khuyên	002550/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Dinh dưỡng		
159	Nguyễn Thị Kim Liên	002515/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Dinh dưỡng lâm sàng theo QĐ số 193/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Dinh dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
160	Phạm Thị Tuyết Lan	002726/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Dinh dưỡng		
161	Mai Thị Liên	007419/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Dinh dưỡng lâm sàng theo QĐ số 194/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Dinh dưỡng		
162	Trần Mai Lan	001065/TB-GPHN	Chuyên khoa Dinh dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Dinh dưỡng		
163	Phạm Quốc Vương	002666/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức- Phó trưởng khoa Gây mê hồi sức		
164	Nguyễn Đặng Xứng	002446/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức- Phó trưởng khoa Gây mê hồi sức		
165	Nguyễn Ngọc Triu	001243/HY-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
166	Đỗ Thanh Hoa	002454/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
167	Đỗ Ngọc Hoàng	002150/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
168	Phạm Thị Thu Hiền	0005474/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
169	Bùi Thị Lệ	002556/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
170	Đào Thị Thơ	000857/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
171	Phạm Văn Thanh	000838/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 699/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
172	Bùi Thị Thu Huyền	000863/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
173	Phạm Thị Cẩm Linh	000854/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 701/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
174	Phan Phương Liên	000741/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 695/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
175	Lê Trần Chung	000864/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 698/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
176	Vũ Thị Lan Phương	000852/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 697/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
177	Nguyễn Tiến Dũng	000765/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 700/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
178	Đoàn Thị Hồng Hạnh	002557/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
179	Phạm Thị Hằng	002534/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
180	Nguyễn Thị Nguyên	002973/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
181	Bùi Thị Diệu Linh	0005065/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
182	Nguyễn Hải Điều	002558/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
183	Nguyễn Thị Thủy	002900/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
184	Đinh Thị Ngọc Hoa	002898/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
185	Phạm Thị Thanh Nhân	002586/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
186	Vũ Thị Thanh Thản	0005022/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
187	Bùi Thị Kim Luân	000740/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 696/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
188	Nguyễn Thị Hương	002587/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
189	Ngô Thị Huyền	005762/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
190	Phạm Thị Huế	005761/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
191	Hoàng Thị An	005765/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Kỹ thuật viên dụng cụ mổ mổ - Điều dưỡng dụng cụ trong phẫu thuật nội soi tiêu hóa tiết niệu theo QĐ số 260/QĐ-SYT ngày 12/3/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
192	Khổng Vũ Quân	000841/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
193	Phạm Văn Tân	006925/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 190/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
194	Nguyễn Lan Anh	008048/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 1507/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
195	Lưu Thị Dung	008145/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 665/QĐ-SYT ngày 21/5/2020 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
196	Phạm Thanh Nam	007946/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 645/QĐ-SYT ngày 11/6/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
197	Vi Văn Mạnh	007923/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 506/QĐ-SYT ngày 13/05/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
198	Phạm Văn Thụy	007401/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
199	Phạm Xuân Thái	007441/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
200	Khúc Thị Hiền	007088/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
201	Nguyễn Mạnh Thắng	006563/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
202	Bùi Thị Diệu	007031/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
203	Bùi Xuân Trường	007086/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
204	Đặng Khắc Nhung	006454/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
205	Trần Hoàng Minh Ba	007018/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
206	Đoàn Văn Chiến	007076/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
207	Trần Đức Hưng	009105/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức Bổ sung: QĐ số 1859/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật gây mê hồi sức cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
208	Đỗ Thị Nhật Lệ	0003307/HNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
209	Lê Minh Thúy	009390/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1860/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật gây mê hồi sức cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
210	Nguyễn Tiến Thương	028866/BYT-CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
211	Đào Thị Lan Phương	008802/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
212	Nguyễn Thị Lành	000371/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
213	Hoàng Thị Minh Thu	003285/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 218/QĐ-SYT ngày 22/01/2019 của Sở Y tế Lạng Sơn	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Gây mê hồi sức		
214	Đoàn Văn Tuyền	009407/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
215	Bùi Ngọc Chính	0009955/BYT-CCHN	Chuyên khoa gây mê hồi sức	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 07h-11h30; 13h30-17h thứ 5, ngày trực giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Gây mê hồi sức	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 6: 13h30-17h)	
216	Nguyễn Thị Thu Phương	000979/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		Thêm mới
217	Nguyễn Thị Hồng	038061/BYT-CCHN	Chuyên khoa giải phẫu bệnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Giải phẫu bệnh - Trưởng khoa Giải phẫu bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
218	Tô Thị Khánh Quỳnh	002805/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm Giải phẫu bệnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng khoa Giải phẫu bệnh		
219	Nguyễn Huy Quang	005808/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Giải phẫu bệnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Giải phẫu bệnh		
220	Mai Văn Mỹ	010082/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Giải phẫu bệnh		
221	Hoàng Xuân Vụ	010639/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Giải phẫu bệnh		
222	Phạm Thị Thu Hương	000575/TB-CCHN	Khám, chẩn đoán xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hóa sinh- Trưởng khoa Hóa sinh		
223	Đỗ Thị Hiến	002652/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hóa sinh - Phó trưởng khoa		
224	Quách Thị Ngọc Ánh	006439/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng (Phụ trách) khoa Hóa sinh		
225	Nguyễn Thị Hiên	0005070/TB-CCHN	Thực hiện CM của KTV xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Hóa sinh		
226	Nguyễn Thị Thanh	002800/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Hóa sinh		
227	Trịnh Hồng Phong	002792/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Hóa sinh		
228	Ngô Thị Tươi	002795/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Hóa sinh		
229	Nguyễn Ngọc Anh Quân	002793/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Hóa sinh		
230	Nguyễn Thị Kim Chi	002796/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Hóa sinh		
231	Bùi Thị Thu Thủy	002799/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Hóa sinh		
232	Trần Thị Ánh Ngọc	002794/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Hóa sinh		
233	Hà Hồng Nhung	006440/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Hóa sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
234	Phạm Thị Duyên	007565/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: KB,CB chuyên khoa hóa sinh theo QĐ số 469/QĐ-SYT ngày 06/5/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hóa sinh		
235	Vũ Mai Phương Linh	007279/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo cơ bản theo QĐ số 1008/QĐ-SYT ngày 25/9/2018 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hóa sinh		
236	Hà Thị Bích Ngọc	0005410/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Hóa sinh		
237	Đỗ Minh Dương	002140/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hồi sức tích cực Chống độc - Trưởng khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
238	Hoàng Đăng Tý	002165/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: Khám, chẩn đoán siêu âm ổ bụng theo QĐ số 666/QĐ-SYT ngày 18/10/2017 của Sở Y tế; QĐ số 396/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm ổ bụng cấp cứu; Siêu âm màng phổi cấp cứu; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm ba nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm hai nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm một nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Chọc tháo dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút mũ màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Dẫn lưu màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Đặt sonde dẫn lưu khoang màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Siêu âm can thiệp - chọc dịch ổ bụng xét nghiệm; Siêu âm can thiệp - đặt ống thông dẫn lưu dịch màng bụng liên tục; Chọc dò dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút dẫn lưu dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong viêm tụy cấp; Chọc tháo dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong khoa hồi sức cấp cứu; Dẫn lưu các ổ dịch trong ổ bụng dưới hướng dẫn siêu âm.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hồi sức tích cực Chống độc - Phó trưởng khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
239	Trần Thị Huệ	002582/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 413/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
240	Nguyễn Mạnh Tiến	0005102/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 843/QĐ-SYT ngày 05/8/2016 của Sở Y tế; QĐ số 387/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện Nội soi khí-phế quản, Khai thông mạch não bằng thuốc tiêu sợi huyết trong nhồi máu não cấp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hồi sức tích cực Chống độc - Phó trưởng khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
241	Nguyễn Văn Trọng	005715/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 801/QĐ-SYT ngày 05/10/2022 của Sở Y tế; QĐ số 386/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi phế quản ống mềm, Lọc máu liên tục và thay huyết tương, Siêu âm tổng quát; QĐ số 400/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm ổ bụng cấp cứu; Siêu âm màng phổi cấp cứu; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm ba nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm hai nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm một nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Chọc tháo dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút mũ màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Dẫn lưu màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Đặt sonde dẫn lưu khoang màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Siêu âm can thiệp - chọc dịch ổ bụng xét nghiệm; Siêu âm can thiệp - đặt ống thông dẫn lưu dịch màng bụng liên tục; Chọc dò dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút dẫn lưu dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong viêm tụy cấp; Chọc tháo dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong khoa hồi sức cấp cứu; Dẫn lưu các ổ dịch trong ổ bụng dưới hướng dẫn siêu âm.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
242	Bùi Duy Nhường	005717/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 89/QĐ-SYT ngày 25/02/2025 của Sở Y tế, Siêu âm tổng quát theo QĐ số 1016/QĐ-SYT ngày 26/9/2018 của Sở Y tế; QĐ số 393/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản, Hồi sức cấp cứu nâng cao, Nội soi phế quản ống mềm, Siêu âm tổng quát; QĐ số 398/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm ổ bụng cấp cứu; Siêu âm màng phổi cấp cứu; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm ba nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm hai nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm một nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Chọc tháo dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút mũ màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Dẫn lưu màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Đặt sonde dẫn lưu khoang màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Siêu âm can thiệp - chọc dịch ổ bụng xét nghiệm; Siêu âm can thiệp - đặt ống thông dẫn lưu dịch màng bụng liên tục; Chọc dò dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút dẫn lưu dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong viêm tụy cấp; Chọc tháo dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong khoa hồi sức cấp cứu; Dẫn lưu các ổ dịch trong ổ bụng dưới hướng dẫn siêu âm.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
243	Trần Thị Yên	0005039/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 410/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật hỗ trợ lọc máu liên tục, Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
244	Đoàn Thị May	002581/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 403/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
245	Nguyễn Thị Thanh Duyên	002561/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 412/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
246	Nguyễn Thị Ngọc	0005041/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 411/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực, Kỹ thuật hỗ trợ thông khí nhân tạo cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
247	Tô Xuân Nam	002583/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 406/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật hỗ trợ lọc máu liên tục và thay huyết tương, kỹ thuật trợ giúp nội soi phế quản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
248	Phạm Thị Thuỷ Tiên	002577/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
249	Nguyễn Thị Huân	002881/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 398/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
250	Lê Thị Hằng	002737/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 397/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
251	Phạm Thị Bích Ngọc	002533/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 409/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật hỗ trợ lọc máu liên tục	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
252	Phạm Thị Huyền	002562/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 414/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc bệnh nhân đột quy não sử dụng thuốc tiêu sợi huyết Alteplase	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
253	Nguyễn Thị Lan Anh	0005040/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 405/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật hỗ trợ lọc máu liên tục và thay huyết tương	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
254	Trần Thị Tươi	002735/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 401/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
255	Phạm Thị Ngọc Hà	002569/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
256	Ngô Thị Linh	005760/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1011/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp kỹ thuật lọc máu liên tục và thay huyết tương	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
257	Trần Thị Huế	005796/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 400/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
258	Nguyễn Thị Quỳnh	006416/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 408/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc bệnh nhân lọc máu liên tục	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
259	Đàm Thị Kiều	006382/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 395/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
260	Bùi Thị Bích Hồng	007084/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 394/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
261	Nhâm Thị Lua	006426/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 407/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật hỗ trợ lọc máu liên tục và thay huyết tương	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
262	Trần Thị Hiền	0070100/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
263	Đỗ Thị Quỳnh	007997/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
264	Đặng Phương Hoa	007271/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 404/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc bệnh nhân lọc máu liên tục	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
265	Trần Thị Thu Hiền	007081/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
266	Đặng Thị Huyền Trang	007024/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 384/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
267	Nguyễn Thị Duyên	008060/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 389/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 304/QĐ-SYT ngày 29/4/2025	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
268	Nguyễn Thị Thanh Huyền	008856/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 391/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
269	Bùi Thế Tinh	008873/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 390/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
270	Nguyễn Thị Sinh	008865/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1008/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Lọc máu liên tục và thay huyết tương; QĐ số 392/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
271	Vũ Thị Hồng	008195/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 402/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
272	Lại Thị Huyền	009388/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1009/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Lọc máu liên tục và thay huyết tương; QĐ số 388/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
273	Nguyễn Thị Thúy	008342/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1010/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp kỹ thuật lọc máu liên tục và thay huyết tương; QĐ số 399/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
274	Hà Thị Kim Duyên	007680/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
275	Đỗ Thị Thùy	007737/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
276	Phạm Thị Đào	009970/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
277	Lại Thị Diệu	009355/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
278	Vũ Huyền Trang	010112/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
279	Trần Mạnh Cường	009993/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
280	Nguyễn Đình Anh	010423/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
281	Nguyễn Như Việt	010019/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
282	Đỗ Thị Thu Hiền	0005399/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
283	Lê Thị Thu Hằng	000363/TB-GPHN	Điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
284	Hà Thị Bun	002979/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
285	Vũ Thị Thúy	002971/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
286	Nguyễn Thị Xuân	002968/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
287	Bùi Thị Hương	006380/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		
288	Bùi Thị Hải Quý	000868/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		
289	Vũ Thị Hồng Ngọc	000931/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		
290	Nguyễn Văn Thắng	008635/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		
291	Nhâm Trâm Anh	000869/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		
292	Bùi Văn Thế	000465/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		
293	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	000905/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		
294	Đỗ Thị Nhung	001125/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
295	Hoàng Thị Việt Anh	006398/HNO-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		Thêm mới (Nơi cấp Sở Y tế Hà Nội)
296	Vũ Nhật Anh	000759/HY-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Thêm mới
297	Hoàng Thị Thủy	002640/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học truyền máu Bổ sung:KB, CB huyết học lâm sàng theo QĐ số 645/QĐ-SYT ngày 16/10/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Huyết học lâm sàng - Trưởng khoa Huyết học lâm sàng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
298	Đỗ Thị Phụng Hồng	002639/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học truyền máu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Huyết học lâm sàng - Phó trưởng khoa Huyết học lâm sàng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
299	Trần Thị Chi Na	002482/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Huyết học lâm sàng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
300	Vũ Thị Hải Quỳnh	005739/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: KB,CB Huyết học lâm sàng theo QĐ số 196/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Huyết học lâm sàng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
301	Vũ Thu Hằng	005810/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: KB, CB Huyết học lâm sàng theo QĐ số 1170/QĐ-SYT ngày 06/10/2021 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Huyết học lâm sàng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
302	Bùi Thị Ngọc	002525/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Huyết học lâm sàng		
303	Tạ Thị Mai Anh	002754/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Huyết học lâm sàng		
304	Phùng Thị Hiền	007432/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Huyết học lâm sàng		
305	Phạm Thị Luyên	007055/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Huyết học lâm sàng; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
306	Trần Thị Thảo	007798/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Huyết học lâm sàng		
307	Trần Thị Mai Huyền	008030/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Huyết học lâm sàng; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
308	Nguyễn Thị Khánh Ly	007012/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Huyết học lâm sàng		
309	Trần Thị Niềm	010031/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng khoa Huyết học lâm sàng; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
310	Mai Văn Tư	002472/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học truyền máu Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Huyết học lâm sàng theo QĐ số 117/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Huyết học truyền máu- Trưởng khoa Huyết học truyền máu		
311	Trần Thị Thanh Hoa	002475/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học truyền máu Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Huyết học lâm sàng theo QĐ số 108/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Huyết học truyền máu- Phó Trưởng khoa Huyết học truyền máu		
312	Nguyễn Thị Huệ	002779/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
313	Đinh Thị Phương	002638/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học truyền máu Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Huyết học lâm sàng theo QĐ số 109/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Huyết học truyền máu		
314	Đỗ Thị Thanh Thủy	002786/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
315	Vũ Ngọc Vương	0005058/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn của kỹ thuật viên xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên trưởng khoa Huyết học truyền máu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
316	Trần thị Thanh Tâm	002780/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
317	Vũ Thị Thuý Mai	002784/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
318	Nguyễn Thị Phụng	002783/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
319	Trần Thị Thủy	002785/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
320	Bùi Thị Thu Huyền	0004369/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Huyết học truyền máu		
321	Nguyễn Thị Thúy Phương	0005057/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn của kỹ thuật viên xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
322	Vũ Trọng Diệp	002778/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
323	Lê Thị Tuyết Nhung	002787/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
324	Đoàn Thu Dung	0004364/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
325	Đỗ Thành Quang	002782/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
326	Lê Thị Xuân	007429/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Huyết học truyền máu		
327	Hà Tuấn Anh	007507/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
328	Nguyễn Đình Tăng	008942/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1002/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Huyết học truyền máu cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Huyết học truyền máu		
329	Hà Thị Thùy	000464/TB-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
330	Đỗ Thị Phương Anh	000825/TB-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		
331	Nguyễn Văn Hải	000886/TB-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Huyết học truyền máu		Thêm mới

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
332	Hà Thị Hương Bưởi	002483/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng khoa khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
333	Trần Thị Hằng	002590/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
334	Nguyễn Mạnh Cường	007417/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
335	Vũ Hồng Minh	007414/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Y công khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
336	Nguyễn Duy Quang	007480/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ lý khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
337	Mai Thị Thom	002496/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
338	Đào Thị Tuyền Xuân	007410/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
339	Lê Đức Cảnh	007416/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ lý khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
340	Vũ Thị Thu Hằng	007992/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
341	Vũ Thị Hiên	007421/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
342	Nguyễn Thị Loan	007424/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
343	Trần Thị Hường	007420/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
344	Nguyễn Duy Thành	002915/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
345	Trần Thị Bảo Khanh	010644/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
346	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	007564/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
347	Trịnh Văn Tuấn	002462/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Khám bệnh-Trưởng khoa khoa Khám bệnh	Thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ lễ, tết phòng khám Đa khoa Bình Thanh	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
348	Nguyễn Tiến Sinh	002141/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Khám bệnh - Phó trưởng khoa khoa Khám bệnh		
349	Phạm Thu Hương	002142/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Khám bệnh - Phó trưởng khoa khoa Khám bệnh		
350	Phạm Thị Điều	002514/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh		
351	Dương Thị Nga	0005030/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
352	Đàm Thị Diễm Hương	002507/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
353	Vũ Thị Thu Hoài	001059/TB-GPHN	Điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
354	Vũ Thị Hồng Minh	002508/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
355	Nguyễn Thị Hường	0005016/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
356	Nguyễn Diệu Linh	0005052/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
357	Vũ Thị Thủy	002506/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
358	Nguyễn Thị Giang Thanh	002504/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
359	Nguyễn Thị Hồng	002988/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
360	Trần Thị Quyên	002505/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
361	Phạm Thị Thanh Xuân	002503/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
362	Đồng Thị Hồng Tính	003000/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
363	Nguyễn Thị Phương	002512/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
364	Nguyễn Thị Nhiên	006462/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
365	Trần Phương Thúy	0012471/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
366	Vũ Thị Hợp	005764/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
367	Bùi Thị Bích Hồng	006583/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
368	Lê Hữu Toàn	000974/TB-GPHN	Điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
369	Đỗ Thị Kim Thoa	005782/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
370	Nguyễn Ngọc Khánh	007075/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Khám bệnh		
371	Nguyễn Minh Hùng	007411/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Khám bệnh		
372	Lê Thị Nhàn	007562/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
373	Trần Thị Hiền	006642/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
374	Nguyễn Thị Kiều Anh	007568/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
375	Phạm Thị Thu Trang	008121/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
376	Nguyễn Thị Minh Phượng	008097/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
377	Bùi Kiều Oanh	008330/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
378	Bùi Thị Hồng Trà	005783/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		
379	Nguyễn Thị Như Huyền	005727/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
380	Lương Thị Phương Thanh	0005004/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp Lão khoa - Trưởng khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
381	Nguyễn Mạnh Hùng	0005012/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu Bổ sung: Siêu âm trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 1165/QĐ-SYT ngày 18/10/2018 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Phó Trưởng khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
382	Cao Thị Dung	002580/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
383	Vũ Tân Phong	006648/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội QĐ số 390/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trắc nghiệm tâm thần tâm lý	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
384	Đỗ Thị Hằng	002861/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
385	Đào Thị Bích	005718/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
386	Đặng Thị Quyên	001919/TNG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
387	Bùi Thị Chiêm	0005050/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
388	Hà Huyền Sâm	002924/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
389	Nguyễn Thị Quý	002500/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
390	Phạm Thị Huyền Trang	005768/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
391	Nguyễn Thị Thu Phương	006378/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
392	Trần Thị Huyền	005766/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
393	Bùi Thị Ngọc Anh	007439/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
394	Nguyễn Thu Hương	007396/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
395	Nguyễn Thị Nhàn	006419/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
396	Vũ Thị Thủy	007924/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
397	Hà Ngọc Ánh	007567/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
398	Nguyễn Thùy Linh	007506/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
399	Nguyễn Thu Huyền	008118/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
400	Nguyễn Thị Thanh Phương	007563/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
401	Nguyễn Thị Thùy Dương	009850/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
402	Phạm Thị Bằng	0005131/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
403	Vũ Phi Hùng	043021/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	11h33-13h27 thứ 3; 17h03-23h59 thứ 3; 0h-06h58 thứ 4 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Nội tổng hợp Lão khoa	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h-11h30, 13h30-17h từ thứ 2,3,4,5,6, ngày trực, giờ trực)	
404	Nguyễn Thị Thúy Loan	002673/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Bổ sung: Phẫu thuật Phaco-Chẩn đoán hình ảnh Nhãn khoa theo QĐ số 935/QĐ-SYT ngày 14/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Mắt - Trưởng khoa khoa Mắt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
405	Nguyễn Thị Thúy	002167/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Bổ sung: Chụp đáy mắt không huỳnh quang và chụp mạch kỹ huỳnh quang, siêu âm mắt theo QĐ số 934/QĐ-SYT ngày 14/12/2017 của Sở Y tế; Thực hiện kỹ thuật Laser trong Nhãn khoa theo QĐ số 1007/QĐ-SYT ngày 25/9/2018 của Sở Y tế;Phẫu thuật tán nhuyễn thể thủy tinh bằng siêu âm (phaco) có hoặc không đặt IOL theo QĐ số 685/QĐ-BV ngày 6/6/2025 về việc thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Mắt- Phó trưởng khoa khoa Mắt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
406	Đào Thị Lê Na	002890/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Mắt		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
407	Đào Trọng Tuấn	005756/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Bổ sung: QĐ số 1004/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện Phẫu thuật tán nhãn thủy tinh thể bằng phương pháp siêu âm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Mắt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
408	Lưu Thanh Hải	005707/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Mắt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
409	Bùi Thị Quỳnh	002887/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Mắt; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
410	Trần Thị Gấm	002888/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Mắt; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
411	Đỗ Thị Lan	002885/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Mắt; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
412	Nguyễn Thị Nguyệt Minh	002891/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Mắt		
413	Trần Thị Hà	002884/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Mắt; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
414	Vũ Thị Thom	005781/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Mắt		
415	Nguyễn Thị Linh	008857/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: QĐ số 1003/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nhãn khoa cơ bản, Khúc xạ-Mài lắp kính	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Mắt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
416	Bùi Đức Lương	000846/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Mắt		
417	Nguyễn Thị Thu Anh	0005005/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 850/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Thăm dò chức năng hô hấp trong chẩn đoán và bệnh hô hấp, Nội soi khí phế quản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội hô hấp - Trưởng khoa Nội hô hấp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
418	Nguyễn Bích Thuận	002521/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Nội hô hấp		
419	Nguyễn Văn Thắng	000968/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1005/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện Đo chức năng hô hấp; Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm và chăm sóc người bệnh nội soi theo QĐ số 686/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		
420	Khúc Thị Huệ	009302/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
421	Nguyễn Thị Lụa	005712/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 395/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi phế quản ống mềm, Sinh thiết màng phổi mù	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội hô hấp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
422	Nguyễn Thị Minh Tâm	002579/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 852/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Thực hành đo chức năng hô hấp	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		
423	Lại Thị Phương Dung	0005049/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
424	Nguyễn Thị Ngân	002573/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 854/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm, Đo chức năng hô hấp, Phục hồi chức năng hô hấp	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		
425	Vũ Thị Vân Anh	002974/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 853/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
426	Vũ Thị Dung	002559/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		
427	Phạm Thị Hương	005763/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 855/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện thực hành đo chức năng hô hấp	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		
428	Nguyễn Thị Thu Trang	007438/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1006/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi phế quản ống mềm;Đọc kết quả đo chức năng hô hấp theo QĐ 689/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội hô hấp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
429	Nguyễn Thị Thu Hương	002159/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội hô hấp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
430	Phạm Thị Thúy Quỳnh	006457/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Đo chức năng hô hấp theo QĐ số 690/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
431	Phạm Thị Thu Hà	006451/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Đo chức năng hô hấp theo QĐ số 687/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
432	Khổng Thị Thiện	007996/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		
433	Nguyễn Thị Thùy	007023/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 856/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp bác sĩ sinh thiết xuyên thành ngực; Đo chức năng hô hấp theo QĐ số 691/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		
434	Vũ Thị Lệ Chi	008117/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội hô hấp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
435	Phùng Văn Bảo	008358/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 857/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		
436	Đinh Việt Anh	008936/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 396/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi phế quản ống mềm, Sinh thiết màng phổi mù	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội hô hấp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
437	Bùi Thị Hoa	009419/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội hô hấp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
438	Đinh Thị Cúc	009399/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Đọc kết quả đo chức năng hô hấp; Nội soi màng phổi, sinh thiết màng phổi theo QĐ số 688/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội hô hấp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
439	Đỗ Thị Phương	005925/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội hô hấp		
440	Nghiêm Thùy Linh	000915/HY-GPHN	Y khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội hô hấp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
441	Vũ Thị Hoài Thu	002460/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Nội tiết theo QĐ số 1385/QĐ-SYT ngày 24/11/2021 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiết - Phó trưởng khoa Nội tiết(Phụ trách khoa); Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
442	Phạm Thị Kim Dung	002872/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tiết		
443	Nguyễn Thị Thu Hà	002909/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiết; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
444	Lê Thị Hồng Thái	006379/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiết; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
445	Nguyễn Thị Thanh Thủy	002870/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiết; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
446	Trần Thị Bích Hằng	002591/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiết; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
447	Vũ Thị Thời	002869/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiết; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
448	Nguyễn Thị Chiên	002906/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiết; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
449	Trần Thị Lý	0005066/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiết; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
450	Hà Thùy Linh Hoàn	002867/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiết; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
451	Trần Thị Chi	005771/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiết		
452	Phạm Thị Loan	005770/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiết; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
453	Phan Thị Hằng	005799/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiết		
454	Phí Thị Hồng Ngọc	005736/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tiết Bổ sung: KB, CB huyết học truyền máu truyền máu nâng cao theo QĐ số 643/QĐ-SYT ngày 16/10/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiết; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
455	Nguyễn Khắc Nghiêm	009433/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiết		
456	Đặng Thị Thu Yến	008054/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiết; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
457	Trịnh Thị Thanh Thu	008858/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nội tiết	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiết; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
458	Hoàng Thị Tâm	008867/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiết; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
459	Hoàng Ngọc Ánh	000910/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiết; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
460	Đặng Thị Hòa	002118/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Bổ sung: Siêu âm tổng quát, Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng theo QĐ số 416/QĐ-SYT ngày 28/4/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa- Trưởng khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
461	Bùi Thị Tuyết Trinh	002117/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tổng quát, Nội soi dạ dày theo QĐ số 940/QĐ-SYT ngày 13/9/2018 của Sở Y tế; Nội soi trực tràng ống mềm; Nội soi trực tràng ống mềm cấp cứu, Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm không sinh thiết; Nội soi trực tràng toàn bộ có sinh thiết; Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm có dùng thuốc gây mê; Nội soi trực tràng toàn bộ có sinh thiết; Nội soi đại tràng sigma không sinh thiết; Nội soi đại tràng sigma ổ có sinh thiết; Nội soi trực tràng ống mềm không sinh thiết; Nội soi trực tràng ống mềm có sinh thiết; Nội soi hậu môn ống cứng; Nội soi trực tràng ống cứng không sinh thiết; Nội soi trực tràng ống cứng có sinh thiết theo QĐ số 692/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc vho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa - Phó trưởng khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
462	Trần Thị Hương	002116/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tổng quát, Nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên theo QĐ số 287/QĐ-SYT ngày 19/3/2019 của Sở Y tế; Khám nội soi tiêu hóa theo QĐ số 1210/QĐ-SYT ngày 04/11/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa - Phó trưởng khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
463	Phạm Thị Hà	002518/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tiêu hóa		
464	Ngô Thị Thảo	002119/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Bổ sung: Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tim mạch theo QĐ số 372/QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế ;QĐ số 386/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi đường tiêu hóa trên	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
465	Trần Thanh Huyền	005734/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Nội soi dạ dày tá tràng theo QĐ số 1005/QĐ- SYT ngày 25/9/2018 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
466	Nguyễn Thành Chung	005728/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tổng quát, Nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên theo QĐ số 285/QĐ-SYT ngày 19/3/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
467	Nguyễn Thị Thêu	0005020/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 371/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật phụ nội soi và khử khuẩn, tiết khuẩn dụng cụ nội soi tiêu hóa cho điều dưỡng, KTV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
468	Đỗ Thị Phương	002522/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
469	Bùi Hồng Thúy	0004365/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
470	Lại Thị Phụng	002524/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
471	Trần Thị Hải Yến	0005027/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
472	Phạm Thị Thu Hà	002516/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 370/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi đại tràng, Trợ giúp nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
473	Nhâm Thị Thuý Phương	002693/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 372/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật phụ nội soi và khử khuẩn, tiết khuẩn dụng cụ nội soi tiêu hóa cho điều dưỡng, KTV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
474	Nhâm Tuất Thị Thu Hương	002690/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 373/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hện kỹ thuật Trợ giúp nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
475	Hoàng Thị Thương	002692/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
476	Phạm Thị Thoa	002517/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Trợ giúp Nội soi đại tràng theo QĐ số 694/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
477	Nguyễn Thị Huyền	0005051/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
478	Phạm Thị Thúy Nga	0005019/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
479	Trần Hà Thùy Linh	005838/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
480	Phạm Thùy Linh	005800/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
481	Phạm Văn Bình	006904/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
482	Vũ Thị Huế	007425/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 368/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi đại tràng; QĐ số 389/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi đường tiêu hóa trên; Nội soi can thiệp tiêu xơ búi giãn tĩnh mạch thực quản; Nội soi can thiệp - thắt búi giãn tĩnh mạch thực quản bằng vòng cao su; Nội soi can thiệp - Nong thực quản bằng bóng; Nội soi can thiệp - cắt gấp bã thức ăn dạ dày; Nội soi can thiệp - tiêm cầm máu; Nội soi can thiệp - cầm máu ống tiêu hóa bằng laser argon; Nội soi hậu môn ống cứng can thiệp - tiêm xơ búi trĩ; Nội soi can thiệp - mở thông dạ dày; Nội soi can thiệp - kẹp Clip cầm máu; Nội soi can thiệp - gấp giun, dị vật ống tiêu hóa; Nội soi hậu môn ống cứng can thiệp - thắt trĩ bằng vòng cao su; Nội soi can thiệp - cắt 1 polyp ống tiêu hóa <1cm; Nội soi can thiệp - cắt polyp ống tiêu hóa > 1cm hoặc nhiều polyp; Nội soi can thiệp - tiêm Histoacryl búi giãn tĩnh mạch phình vị; Nội soi đại trực tràng toàn bộ can thiệp cấp cứu theo QĐ số 693/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
483	Nguyễn Thị Hải	006417/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
484	Hà Thị Ngọc Bích	006458/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
485	Phạm Thị Thu	007423/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
486	Nguyễn Thị Hằng	007637/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 369/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi đường tiêu hóa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
487	Đỗ Thị Oanh	008076/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
488	Phạm Thị Châu Linh	006900/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
489	Tô Thị Hiên	007470/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
490	Đào Xuân Lâm	008943/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
491	Bùi Trung Kiên	009693/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
492	Phạm Quỳnh Trang	009396/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; QĐ số 401/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm ổ bụng; Siêu âm hệ tiết niệu (thận, tuyến thượng thận, bàng quang, tiền liệt tuyến); Siêu âm ống tiêu hóa (dạ dày, ruột non, đại tràng); Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang).	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
493	Vũ Văn Hoàng	009690/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; QĐ số 405/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật Nội soi thực quản dạ dày tá tràng; Nội soi thực quản dạ dày tá tràng kết hợp sinh thiết; Nội soi đại thực tràng toàn bộ ống mềm không sinh thiết; Nội soi đại thực tràng toàn bộ ống mềm có sinh thiết; Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm có dùng thuốc gây mê; Nội soi đại tràng sigma không sinh thiết; Nội soi đại tràng sigma có sinh thiết; Nội soi trực tràng ống mềm không sinh thiết; Nội soi trực tràng toàn bộ có sinh thiết.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
494	Dương Thị Oanh	008765/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
495	Nguyễn Thị Hà	008109/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội tiêu hóa		
496	Bùi Văn Minh	010612/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; QĐ số 397/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm ổ bụng; Siêu âm hệ tiết niệu (thận, tuyến thượng thận, bàng quang, tiền liệt tuyến); Siêu âm ống tiêu hóa (dạ dày, ruột non, đại tràng); Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang).	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
497	Bùi Thị Lan Anh	002143/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Kỹ thuật tiêm khớp, Chẩn đoán và bệnh Cơ xương khớp theo QĐ số 375/ QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội thận Cơ xương khớp- Trưởng khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
498	Lê Thị Phương Anh	002137/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Bổ sung: QĐ số 388/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm khớp; Kỹ thuật tiêm khớp cơ bản, Siêu âm tổng quát theo QĐ số 374/ QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội thận Cơ xương khớp- Phó trưởng khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
499	Lâm Thị Hạnh	002730/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Nội thận Cơ xương khớp		
500	Phạm Thị Minh Hương	0004359/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 374/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật tiêm khớp, Siêu âm khớp; QĐ số 845/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện Trợ giúp kỹ thuật tiêm khớp, chăm sóc bệnh nhân cơ xương khớp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
501	Nguyễn Bảo Thanh	005716/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 387/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm khớp, Tiêm khớp; Kỹ thuật lọc máu liên tục theo QĐ số 959/ QĐ-SYT ngày 25/8/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
502	Phan Thị Quế	002136/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 848/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Tiêm khớp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
503	Roãn Thị Thu Nghĩa	002669/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; QĐ số 402/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Nội soi bàng quang chẩn đoán (Nội soi bàng quang không sinh thiết).	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
504	Trương Minh Chuyên	002526/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp		
505	Nguyễn Thị Yên	002729/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
506	Nguyễn Thị Hiên	002728/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp		
507	Hà Thị Dung	002880/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
508	Lê Thị Thương	002993/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
509	Nguyễn Thị Diên	002732/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp		
510	Nguyễn Thị Nhâm	0005068/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp		
511	Đoàn Thị Ngo	0005046/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
512	Lâm Thị Thu Hằng	002527/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp		
513	Đặng Thị Dung	002731/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp		
514	Phạm Thị Nhung	002738/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp		
515	Phạm Thảo Phương	006393/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
516	Nguyễn Thị Huyền	006394/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
517	Trần Thị Hồng	008212/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
518	Nguyễn Thị Thủy	006400/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
519	Trần Thanh Hà	006441/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp		
520	Phạm Thị Hải	007345/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
521	Bùi Thị Thơm	005913/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Bổ sung: QĐ số 846/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Phụ nội soi bàng quang và một số kỹ thuật can thiệp tiết niệu cơ bản; QĐ số 406/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Phụ nội soi bàng quang chẩn đoán (Nội soi bàng quang không sinh thiết)	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Nội thận Cơ xương khớp		
522	Khiếu Thị Hồng Nhung	008120/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
523	Phan Thị Minh	008870/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
524	Bùi Trung Thiệu	009848/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
525	Phạm Ngọc Dũng	002153/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: QĐ số 418/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nam khoa cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tiết niệu- Trưởng khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
526	Lê Huy Bình	002154/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Khám, chữa bệnh Nam khoa theo QĐ số 715/QĐ-SYT ngày 20/6/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tiết niệu- Phó trưởng khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
527	Nguyễn Thị Kim Thanh	002554/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tiết niệu		
528	Nguyễn Quý Hùng	002151/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
529	Đỗ Văn Dương	002145/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 845 ngày 5/8/2016 của Sở Y tế; QĐ số 417/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nam khoa cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tiết niệu- Phó Trưởng khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
530	Lưu Trường Hải	0004360/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 832 ngày 02/8/2016 của Sở Y tế; QĐ số 415/QĐ-BV ngày 28/4/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nam khoa cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
531	Phạm Văn Hải	005601/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: QĐ số 416/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi cơ bản, Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo, Nam khoa cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
532	Phạm Thị Thúy Nga	002994/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
533	Hòa Thị Thanh Hiền	005600/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
534	Nguyễn Thị Phương	002551/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
535	Hà Thị Hương Sen	002552/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
536	Trần Thị Duyên	005839/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
537	Nguyễn Thanh Ngọc	002951/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
538	Nhâm Thị Kim Dung	002555/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
539	Hoàng Thị Tươi	002537/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
540	Bùi Thành Chung	007597/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
541	Phạm Thị Huyền	005774/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
542	Nguyễn Thị Duyên	005582/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
543	Lê Hồng Nhung	006901/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
544	Tô Thảo Trang	006939/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
545	Vũ Văn Nam	007306/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
546	Nguyễn Thị Lý	006433/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
547	Đặng Thị Ái Vân	007422/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
548	Hà Thị Lan	006884/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
549	Nguyễn Thị Bình	000315/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		
550	Nguyễn Thiên Tiến	008055/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
551	Nguyễn Hoàng Quân	008073/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Ngoại khoa theo QĐ số 350/QĐ-SYT ngày 12/5/2025	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
552	Đào Thị Hà	005850/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
553	Hà Thị Thanh Hương	007751/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tiết niệu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
554	Đàm Sơn Tùng	010475/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
555	Tô Hoàng Dũng	030269/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Ngoại tiết niệu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h05-11h30; 13h30-17h 6 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 7, ngày trực, giờ trực); Bệnh viện Thái Bình (11h31-13h29, 17h01-06h59 từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
556	Nguyễn Đình Hùng	0010629/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Ngoại tiết niệu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h05-11h30;13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực); Bệnh viện Đa khoa Lâm Hoa (11h31-13h29,17h01-06h59 thứ 2, thứ 4, thứ 6, ngày trực, giờ trực); Bệnh viện Thái Bình (11h31-13h29,17h01-06h59 thứ 3, thứ 5, thứ 7, ngày trực, giờ trực)	
557	Đào Công Toàn	0010628/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Ngoại tiết niệu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình(8h05-11h30;13h30- 17h 6 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực); Bệnh Viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình (11h31-13h29,17h01-06h59 thứ 3, thứ 5, thứ 7 Ngày trực , giờ trực); Bệnh viện Đa khoa Hoàng An (11h31-13h29,17h01-06h59 thứ 2, thứ 4, thứ 6 Ngày trực , giờ trực)	
558	Lại Ngọc Thắng	0010008/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Ngoại tiết niệu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h05-11h30;13h30- 17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
559	Đỗ Mạnh Toàn	0004358/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 833/QĐ-SYT ngày 02/8/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp-Trưởng khoa Ngoại tổng hợp;Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
560	Bùi Văn Quyết	002105/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại. Bổ sung: Siêu âm ổ bụng tổng quát, Phẫu thuật chấn thương, Vết thương mạch máu ngoại vi theo QĐ số 377/QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế; KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 619/QĐ-SYT ngày 28/6/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp- Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
561	Vũ Ngọc Anh	002107/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp- Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
562	Trần Văn Thắng	002710/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp		
563	Khúc Văn Bách	002132/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại. Bổ sung: Siêu âm ổ bụng tổng quát theo QĐ số 376/QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế; KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 576/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế; Khám, chữa bệnh chuyên khoa phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ theo QĐ số 1514/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
564	Nguyễn Tuấn Anh	0005011/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 583/QĐ-SYT ngày 16/06/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
565	Lê Danh Thành	002134/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 581/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
566	Phạm Văn Luân	005708/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật nội soi cơ bản, bảo tồn chấn thương tạng đặc theo QĐ số 974/QĐ-SYT ngày 27/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
567	Vũ Viết Huân	005923/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: QĐ số 840/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
568	Lê Ánh Ngọc	002542/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật nội soi theo QĐ số 954/QĐ-SYT ngày 21/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
569	Đặng Thị Huế	005794/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
570	Nguyễn Thị Thái	002989/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
571	Nguyễn Thị Hồng Thắm	0004370/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
572	Nguyễn Thị Lan Hương	002718/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
573	Đặng Thị Duyên	005581/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
574	Đặng Hữu Khoa	002990/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
575	Lê Thị Kim Oanh	002720/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
576	Vũ Thị Tuyết Nhung	002716/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
577	Nguyễn Thị Thùy Linh	002715/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
578	Trần Thị Thanh Phương	002712/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
579	Lưu Thị Kim Dung	002714/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
580	Phạm Thị Yên	002992/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
581	Nguyễn Thị Vân Anh	002719/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
582	Nguyễn Thị Ngọc	002727/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
583	Phạm Thị Lan Anh	002734/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
584	Trần Thị Trang	005836/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
585	Nguyễn Thị Hiền	005802/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
586	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	007482/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
587	Trần Thị Hồng Vân	005793/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
588	Lê Thị Huệ	006897/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
589	Bùi Nguyệt Ánh	006578/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
590	Đỗ Thanh Thanh	006395/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
591	Đỗ Thị Hồng Anh	008028/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
592	Nhâm Thanh Quang	007868/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
593	Nguyễn Thị Hoa	006428/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
594	Hoàng Thị Hòa	006151/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
595	Vũ Thị Thủy	002897/KG-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
596	Mai Thị Ngọc	002984/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp		
597	Nguyễn Văn Quân	0027203/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h05-11h30;13h30- 17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực) Bệnh Viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình (11h31-13h29; 17h01-06h59 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực , giờ trực)	
598	Phạm Tuấn Đạt	030271/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h05-11h30;13h30- 17h 6 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
599	Phan Văn Cường	0010011/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h05-11h30;13h30- 17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực) Bệnh Viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình (11h31-13h29, 17h01-06h59; thứ 2 đến thứ 6; ngày trực , giờ trực)	
600	Lương Văn Hải	043451/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h05-11h30;13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực); Bệnh viện Thái Bình (11h31-13h29, 17h01-06h59 từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
601	Hoàng Minh Nhữ	0010009/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Ngoại tổng hợp		
602	Nguyễn Tự Trung	000140/TB-GPHN	Chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
603	Nguyễn Đình Trọng	000767/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tổng hợp	16h30-17h00 thứ 5 hàng tuần; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình (Thứ 2,3,4,6:07h-11h30,13h30-17h; thứ 5 7h-11h30; 13h30-16h25; ngày trực, giờ trực)	
604	Phạm Văn Hữu	002146/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại -Thần kinh và cột sống	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống- Trưởng khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
605	Nguyễn Xuân Bách	0005098/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống- Phó trưởng khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
606	Vũ Văn Tú	0010029/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Thần kinh, Sọ não	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống- Phó trưởng khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
607	Phạm Thị Thủy	002535/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
608	Phạm Như Dũng	0005099/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB, CB phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo theo QĐ số 301/QĐ-SYT ngày 30/3/2021 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
609	Nguyễn Quán Duy	005732/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
610	Đông Tiến Phúc	005711/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
611	Nguyễn Thị Thúy Kiều	002540/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
612	Nguyễn Thu Quỳnh	0005017/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
613	Phạm Thị Lơ	002539/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
614	Phạm Thị Huyền	002536/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
615	Đinh Thị Dung	002531/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
616	Nguyễn Thị Lanh	002528/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
617	Nguyễn Thị Ngoan	002529/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
618	Nguyễn Thị Hà Giang	002548/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
619	Bùi Kim Liên	002530/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
620	Trần Thị Hoa	002532/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
621	Phạm Thị Xoan	0005018/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
622	Đào Thị Hoa	005713/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
623	Phạm Thị Thanh Nhài	005759/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
624	Lê Thị Hải Anh	005798/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
625	Lê Thị Bích Hạnh	006903/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
626	Vũ Thị Linh	006431/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
627	Bùi Thị Ngọc Giàu	007027/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
628	Phạm Thị Hà	006905/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
629	Phan Hương Giang	007020/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
630	Bùi Thị Vui	007361/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
631	Phạm Thị Hồng My	008269/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
632	Nguyễn Văn Thành	009398/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
633	Nguyễn Thị Thanh Thủy	009872/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
634	Mai Đức Thái	010529/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống;Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
635	Nguyễn Huy Quân	002111/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phục hồi chức năng - Trưởng khoa Phục hồi chức năng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
636	Nguyễn Thị Thu Hà	0005061/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn của kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng khoa Phục hồi chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
637	Nguyễn Thị Thu	000967/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1022/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Xoa bóp vùng, Tập vận động cơ có trợ giúp, Tập vận động thụ động; QĐ số 409/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật Phụ lục XIV thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng		
638	Nguyễn Văn Duy	002986/TB-CCHN	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng		
639	Trần Việt Cường	000966/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1026/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Xoa bóp vùng, Tập vận động cơ có trợ giúp, Tập vận động thụ động; QĐ số 410/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật Phụ lục XIV thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng		
640	Trần Thị Hiên	002768/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Phục hồi chức năng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng; Kỹ thuật viên khoa Khám bệnh	6h45-17h các ngày thứ 7, chủ nhật phòng khám Đa khoa Bình An (trừ ngày trực tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình)	
641	Dương Thị Mùi	002767/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng		
642	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	002764/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng		
643	Nguyễn Thị Ngoan	002765/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng		
644	Nguyễn Việt Dũng	002865/TB-CCHN	Kỹ thuật Phục hồi chức năng Bổ sung: QĐ số 1023/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Xoa bóp vùng, Tập vận động cơ có trợ giúp, Tập vận động thụ động	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phục hồi chức năng		
645	Vũ Thị Hạnh	0005060/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn của kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
646	Nguyễn Minh Hải	000086/TB-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y Bổ sung: Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng theo QĐ số 882/QĐ-SYT ngày 11/8/2016 của Sở Y tế; QĐ số 1024/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Xoa bóp vùng, Tập vận động cơ có trợ giúp, Tập vận động thụ động; QĐ số 408/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật Phụ lục XIV thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phục hồi chức năng; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
647	Đặng Văn Thục	001504/HY-GPHN	Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng		
648	Nguyễn Quang Hưng	0005063/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Phục hồi chức năng Bổ sung: QĐ số 1025/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Xoa bóp vùng, Tập vận động cơ có trợ giúp, Tập vận động thụ động	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phục hồi chức năng		
649	Nguyễn Ngọc Ánh	007083/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phục hồi chức năng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
650	Tô Văn Anh	006399/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng		
651	Hà Thị Phương	008053/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng theo QĐ số 1515/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phục hồi chức năng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
652	Trần Đức Minh	000436/TB-GPHN	Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng		
653	Đào Đức Khuê	001002/TB-GPHN	Phục hồi chức năng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên khoa Phục hồi chức năng; Kỹ thuật viên khoa Khám bệnh		
654	Hà Văn Hưng	002125/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt - Trường khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
655	Đoàn Văn Hoàng	000713/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt - Phó trưởng khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
656	Nguyễn Thị Bích	002700/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng nha khoa theo QĐ số 549/QĐ-SYT ngày 20/5/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Răng Hàm Mặt		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
657	Lương Tiến Lượng	005730/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: KB,CB xạ trị ung thư bằng máy gia tốc theo QĐ số 644/QĐ-SYT ngày 16/10/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
658	Phùng Ngọc Thắng	006579/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
659	Nguyễn Thuyên	0005001/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
660	Bùi Thị Mai Anh	002697/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt		
661	Phạm Thị Kim Dung	0005029/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt		
662	Phạm Hữu Thắng	000503/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt		
663	Nguyễn Huy Kiên	002702/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt		
664	Bùi Thị Minh Thoan	002694/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
665	Lại Thị Dinh	0005032/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt		
666	Đỗ Minh Tuấn	0005028/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
667	Nguyễn Thị Hải	002695/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt		
668	Vũ Thị Quỳnh Giang	002696/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt		
669	Vũ Thị Thủy	002701/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
670	Vũ Thị Thu Diệu	002699/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
671	Bùi Thị Tươi	007059/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt		
672	Phạm Ngọc Hùng	008058/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt theo QĐ số 1511/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
673	Bùi Thanh Oai	008855/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
674	Trần Ngọc Linh	008866/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
675	Vũ Thùy Phương	009694/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
676	Nguyễn Thị Loan	002553/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt		
677	Trần Thị Kim Oanh	009369/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Răng Hàm Mặt		
678	Nguyễn Tri Quyết	0001959/HNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h-11h30 thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Răng Hàm Mặt	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (13h30-17h thứ 6; 07h-11h30; 13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 5, ngày trực, giờ trực)	
679	Ngô Văn Mạnh	036678/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h-11h30 thứ 3; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Răng Hàm Mặt	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (07h-11h30;13h30-17h thứ 2, thứ 4, thứ 5, thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
680	Phan Thị Phương Anh	0028255/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h-11h30 thứ 4; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Răng Hàm Mặt	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h; thứ 4 13h30-17h)	
681	Nguyễn Thị Sen	0010034/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h-11h30 thứ 2; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Răng Hàm Mặt	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (13h30-17h thứ 2; 07h-11h30;13h30-17h từ thứ 3 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
682	Trần Thị Hường	000845/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h-11h30 thứ 5; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Răng Hàm Mặt	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (13h30-17h thứ 5; 07h-11h30; 13h30-17h từ thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
683	Vũ Duy Quýnh	002459/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Tai Mũi Họng - Trưởng khoa Tai Mũi Họng;Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
684	Hoàng Xuân Hải	002474/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng Bổ sung: Tạo hình thẩm mỹ cơ bản theo QĐ số 769/QĐ-SYT ngày 18/6/2020 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Tai Mũi Họng- Phó trưởng khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
685	Trần Thị Hương	002901/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Tai Mũi Họng		
686	Đỗ Thị Thúy	002476/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
687	Đặng Ngọc Thắng	002457/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
688	Bùi Thị Lý	002904/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng		
689	Vũ Lan Anh	002599/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng		
690	Hoàng Thị Mến	002589/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
691	Bùi Thị Mỹ Hà	002868/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng		
692	Lò Thị Phụng	002907/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng		
693	Phạm Thị Khánh	002912/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng		
694	Lê Thị Thu Phương	002902/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng		
695	Hà Thị Thắng	002596/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng		
696	Nguyễn Thị Hằng	002976/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
697	Lê Phương Thảo	002919/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng		
698	Vũ Thị Hoàn	000035/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
699	Mai Quý Hoàng	007437/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
700	Khiếu Thị Hiền	007077/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Tai Mũi Họng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
701	Dương Tiến Đạt	008078/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
702	Tạ Xuân Thành	0027200/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	11h35-13h25, 17h05-23h59 thứ 4; 0h-06h55 thứ 5 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
703	Đỗ Đức Cảnh	0027190/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	11h35-13h25, 17h05-23h59 thứ 4; 0h-06h55 thứ 5 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
704	Khiếu Hữu Thanh	0010053/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	11h35-13h25, 17h05-23h59 thứ 4; 0h-06h55 thứ 5 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
705	Vũ Thị Loan	0027195/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	7h-9h thứ 4; 7h-9h thứ 6 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h- 11h30;13h30-17h thứ 2, thứ 3, thứ 5; 09h05-11h30;13h30-17h00 thứ 4, thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
706	Ngô Thanh Bình	0009947/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	7h-9h thứ 5; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h- 11h30; 13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 4 và thứ 6, 9h05-11h30; 13h30-17h thứ 5, ngày trực, giờ trực)	
707	Đặng Xuân Vinh	030266/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	11h35-13h25, 17h05-23h59 thứ 4; 0h-06h55 thứ 5 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h-11h, 13h30-17h, từ thứ 2 đến thứ 6 ngày trực, giờ trực)	
708	Trần Hữu Tiếp	000788/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	16h30-17h00 thứ 2 hàng tuần; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đa khoa Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình (thứ 2 7h-11h30,13h30-16h25; thứ 3 đến thứ 6: 7h-11h30,13h30-17h ngày trực, giờ trực)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
709	Trần Văn Dũng	002121/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Bổ sung: Chọc dò sinh thiết gan dưới hướng dẫn siêu âm, cầm máu trong xuất huyết dạ dày, nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên theo QĐ số 381/QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế;QĐ số 837/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi đại trực tràng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thăm dò chức năng - Trưởng khoa Thăm dò chức năng		
710	Tổng Thị Thanh Huyền	002862/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán nội soi tiêu hóa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thăm dò chức năng- Phó trưởng khoa Thăm dò chức năng		
711	Lưu Thị Thanh Chi	002478/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Thăm dò chức năng		
712	Nguyễn Thị Thu	002502/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thăm dò chức năng		
713	Nguyễn Thị Huệ	002913/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thăm dò chức năng		
714	Bùi Thị Kim Dung	002995/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thăm dò chức năng		
715	Nguyễn Thanh Hải	002733/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thăm dò chức năng		
716	Vũ Huy Chính	002677/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Bổ sung: Nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên, siêu âm ổ bụng tổng quát theo QĐ số 371/QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế; QĐ số 847/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi Đại trực tràng, Nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thăm dò chức năng		
717	Trần Thị Trang	002914/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thăm dò chức năng		
718	Nguyễn Thị Kỳ Anh	0004362/TB-CCHN	Khám chẩn đoán nội soi tiêu hoá Bổ sung: KB,CB Nội soi đại tràng can thiệp, nội soi nâng cao đường tiêu hóa trên theo QĐ số 14/QĐ-SYT ngày 09/01/2018 của Sở Y tế; KB,CB chuyên khoa Nội theo QĐ số 661/QĐ-SYT ngày 12/06/2019 của Sở Y tế;	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thăm dò chức năng		
719	Phạm Thị Xuân	002576/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thăm dò chức năng		
720	Phạm Thị Xuân	002575/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thăm dò chức năng		
721	Vũ Thúy Hương	006449/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thăm dò chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
722	Phạm Hồng Long	002469/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh Bổ sung: KB, CB đột quy thiếu máu não cấp, sử dụng thuốc tiêu sợi huyết Alteplase theo QĐ số 1209/QĐ-SYT ngày 04/11/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh - Trưởng khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
723	Nguyễn Thị Nga	002470/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh- Phó trưởng khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
724	Nguyễn Thị Thanh	002916/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Thần kinh		
725	Nguyễn Thị Yến	002468/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh Bổ sung: Điện não, lưu huyết não theo QĐ số 621/QĐ-SYT ngày 28/6/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
726	Phạm Thị Quy	002471/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh Bổ sung: Kỹ thuật điện não, lưu huyết não theo QĐ số 587/QĐ-SYT ngày 16/06/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh- Phó trưởng khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
727	Trần Thị Thu Hằng	005816/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
728	Lại Thị Thanh	005815/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
729	Phạm Ngọc Huân	005817/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
730	Dương Đức Quân	005814/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
731	Nguyễn Thị Thanh	002594/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
732	Phạm Thị Tuyết Mai	002978/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
733	Nguyễn Thị Kiều	002875/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
734	Đỗ Thị Như Hoạt	002593/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
735	Bùi Thị Thuý Vân	002874/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
736	Bùi Thị Huệ	002597/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
737	Vũ Thị Yến	0005055/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
738	Đỗ Thị Hồng Hạnh	005865/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
739	Hà Thị Hiền	002501/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
740	Hoàng Mạnh Hà	002592/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
741	Lương Thị Vân Anh	0005054/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
742	Phạm Thị Thùy Liên	0005053/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
743	Vũ Thế Toàn	005791/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
744	Đào Thị Minh Huyền	000972/TB-GPHN	Điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
745	Lê Thị Loan	005841/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
746	Hoàng Thị Tuyền	005784/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
747	Phạm Thị Yên	005840/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
748	Đoàn Thành Đồng	000969/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
749	Trần Ngọc Quang	007436/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Thần kinh theo QĐ số 474/QĐ-SYT ngày 22/9/2025 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
750	Nguyễn Văn Tùng	007435/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh Bổ sung: QĐ số 844/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật bệnh nhân đột quỵ não sử dụng thuốc tiêu huyết khối, Điện tâm đồ trong thực hành lâm sàng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
751	Nguyễn Thị Thương	007995/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
752	Nhâm Thị Lan	006443/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
753	Nguyễn Thị Thảo	007993/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
754	Phạm Thị Thu Phương	007673/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
755	Nguyễn Thị Phương	007674/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
756	Nguyễn Trung Thực	007009/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
757	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	009432/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
758	Vũ Thị Hà	009376/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
759	Trần Thị Ánh Quyên	009401/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
760	Mai Thị Lan Anh	007350/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
761	Phạm Thị Phụng	008772/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
762	Ngô Thị Vân Anh	001167/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
763	Dương Huy Hoàng	0010055/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh	07h-09h thứ 2; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Thần kinh	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h-11h30, 13h30-17h, từ thứ 3 đến thứ 6 ngày trực, giờ trực)	
764	Lê Thị Phương	000332/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật-Tổ chức đơn vị thận nhân tạo theo QĐ số 197/QĐ-SYT ngày 04/5/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thận nhân tạo-Trưởng khoa Thận nhân tạo		
765	Dương Thị Thùy Linh	002056/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thận nhân tạo-Phó trưởng khoa Thận nhân tạo		
766	Nguyễn Thị Mây	002486/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật thận nhân tạo theo QĐ số 200/QĐ-SYT ngày 04/5/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Thận nhân tạo		
767	Phạm Thị Thu	002604/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
768	Nguyễn Văn Nung	005755/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản theo QĐ số 640/QĐ-SYT ngày 22/6/2018 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thận nhân tạo		
769	Phạm Thị Huế	002491/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
770	Ngô Xuân Hùng	002489/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Điều dưỡng chạy thận nhân tạo theo QĐ số 196/QĐ-SYT ngày 04/5/2017 của Sở Y tế; QĐ số 399/QĐ-BV ngày 9/10/2025 thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo thường quy, Thận nhân tạo cấp cứu, Đặt catheter lọc máu cấp cứu, Lọc máu cấp cứu (ở người chưa có mở thông động tĩnh mạch)	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thận nhân tạo		
771	Nguyễn Duy Nam	002490/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
772	Trần Văn Cường	002487/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
773	Đặng Thị Thúy Nga	005792/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
774	Dương Thị Hạnh	002488/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Điều dưỡng chạy thận nhân tạo theo QĐ số 198/QĐ-SYT ngày 04/5/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
775	Trần Thị Phượng	002484/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
776	Hoàng Thu Hà	005757/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
777	Nguyễn Thị Thu Thủy	002492/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
778	Nguyễn Thị Huyền	007060/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
779	Hoàng Bình Đăng	008363/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
780	Nhâm Thị Nga	008854/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 849/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thận nhân tạo		
781	Vũ Thị Mỹ Duyên	008196/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
782	Hà Thị Thanh Hà	009391/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 416/QĐ-BV ngày 10/10/2025 thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo thường quy, Thận nhân tạo cấp cứu, Đặt catheter lọc máu cấp cứu, Lọc máu cấp cứu (ở người chưa có mở thông động tĩnh mạch)	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thận nhân tạo		
783	Vũ Duy Thương	0009988/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm - Trưởng khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
784	Vũ Thị Sáu	002662/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội- Truyền Nhiễm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm- Phó trưởng khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
785	Nguyễn Đức Hiên	002980/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm		
786	Trần Thu Huyền	002921/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		
787	Bùi Thị Kim Phụng	002675/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội- Truyền Nhiễm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
788	Nguyễn Thị Hương	002967/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		
789	Trần Thị Trang	006646/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Bổ sung chuyên khoa Truyền nhiễm theo QĐ số 316/QĐ-SYT ngày 04/9/2025	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
790	Nguyễn Thị Hương	006580/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
791	Lê Thị Hoài	007508/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
792	Đặng Thị Diên	008876/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
793	Phạm Thị Phương Thúy	007409/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
794	Đặng Hà Phương Trang	009360/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
795	Nguyễn Trọng Nhân	009683/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		
796	Trần Thị Hương	009482/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
797	Phan Thị Yến	010611/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
798	Đặng Đức Toán	009906/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh	6h45-17h các ngày thứ 7, chủ nhật phòng khám Đa khoa Bình An (trừ ngày trực tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình)	
799	Lê Trung Kiên	028690/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	11h31-13h29,17h01-23h59, 0h-06h59 hôm sau từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Truyền nhiễm	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (07h-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
800	Nguyễn Ngọc Anh	0010059/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa truyền nhiễm	11h31-13h29,17h01-23h59, 0h-06h59 hôm sau từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Truyền nhiễm	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h-11h30;13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
801	Trần Thị Thu Ngọc	000622/HAG-CCHN	Chăm sóc bệnh nhân, thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
802	Nguyễn Thị Mên	008455/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
803	Vũ Thị Hà	0005168/TB-CCHN	Quy định Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		
804	Bùi Thị Thu Hường	002130/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm Vi sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Vi sinh - Trưởng khoa Vi sinh		
805	Khiếu Thanh Tâm	0005104/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm vi sinh y học Bổ sung: Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh cơ bản theo QĐ số 849/QĐ-SYT ngày 05/8/2016 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Vi sinh- Phó trưởng khoa Vi sinh		
806	Phạm Thị Doan	000375/TB-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng khoa Vi sinh (Phụ trách)		
807	Nguyễn Thị Kim Oanh	002704/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên theo quyết định số 41/2005/QĐ-BYT Bổ sung: Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng theo QĐ số 591/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Vinh sinh		
808	Phạm Thị Cẩm Vân	000813/HY-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Vi sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
809	Phạm Thị Nga	0005062/TB-CCHN	Thực hiện CM của KTV xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Vi sinh		
810	Khúc Thị Phương	006581/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Vi sinh		
811	Lê Mỹ Linh	007579/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Vi sinh		
812	Vũ Thị Trâm Anh	000995/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Vi sinh		
813	Nguyễn Thị Bích Phương	008169/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Vi sinh		
814	Đặng Thị Ngà	0005010/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền (Cấp lại lần 1) Bổ sung: KCB chuyên khoa Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng theo QĐ số 769/QĐ-SYT ngày 04/8/2021 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Y học cổ truyền- Trưởng khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
815	Đặng Thị Thanh	000965/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền		
816	Vũ Hoài Nam	002645/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
817	Vũ Anh Đức	002761/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
818	Trần Thị Bích Kiên	000973/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Y học cổ truyền		
819	Giang Thị Thanh Nhân	002877/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Y học cổ truyền		
820	Lê Thị Huyền	000975/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Y học cổ truyền		
821	Nguyễn Thu Hương	010409/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
822	Phạm Thị Hải Bình	008863/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh	6h45-17h các ngày thứ 7, chủ nhật phòng khám Đa khoa Bình An (trừ ngày trực tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
823	Bùi Thị Xuyến	009320/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Trưởng phòng Công tác xã hội		
824	Nguyễn Thị Thanh Nga	002538/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
825	Lại Thị Phương	005722/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
826	Nguyễn Thị Yên	005731/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
827	Ngô Thị Hải Yên	001264/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
828	Phạm Ngọc Yên	005776/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
829	Bùi Thị Như Quỳnh	005720/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
830	Vũ Thị Tích	005723/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
831	Nguyễn Thị Thảo	005724/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
832	Nguyễn Thị Vân Thủy	005818/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
833	Phạm Thị Thu Hằng	006612/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
834	Đặng Thị Thu Trang	007415/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
835	Hà Thị Thủy	002739/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 845/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp kỹ thuật tiêm khớp, chăm sóc bệnh nhân cơ xương khớp	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
836	Nguyễn Thị Oanh	002970/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
837	Vũ Thị Hòa	002894/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
838	Phạm Thị Thu Hằng	002908/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
839	Khương Thị Thanh Hòa	006033/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Đào tạo, nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến		
840	Trịnh Hoàng Hùng	002149/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Đào tạo, nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến		
841	Vũ Hải Sơn	005709/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Đào tạo nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến - Bác sĩ tham gia lâm sàng Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh	6h45-17h các ngày thứ 7, chủ nhật phòng khám Đa khoa Bình An (trừ ngày trực Bệnh viện)	
842	Đặng Thị Tho	002807/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên phòng Đào tạo, nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến		
843	Trần Đức Thăng	000910/HY-GPHN	Y khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Đào tạo, nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến; Bác sĩ tham gia lâm sàng khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
844	Ngô Thị Lan Anh	002481/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng- Trưởng phòng Điều dưỡng		
845	Phạm Thị Thanh Xuân	002595/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng - Phó trưởng phòng Điều dưỡng		
846	Nguyễn Thị Dự	002571/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		
847	Lại Thị Loan	0005037/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 385/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		
848	Lê Thị Liễu	005719/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
849	Phạm Thị Hoài Hương	006430/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		
850	Bùi Thị Hạnh	007943/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		
851	Bùi Thị Vân Anh	006450/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		
852	Nguyễn Văn Thắng	002670/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 939/QĐ-SYT ngày 13/9/2018 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh(Nội tổng hợp)		
853	Vũ Công Định	005807/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Ngoại tổng hợp - Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
854	Bùi Thị Huyền	007944/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Kế hoạch tổng hợp		
855	Hoàng Thị Duyên	007925/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên phòng Kế hoạch tổng hợp		
856	Lưu Duy Phổ	0005067/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Kế hoạch tổng hợp		
857	Trần Thị Hường	002477/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Kế hoạch tổng hợp		
858	Phạm Thị Giang	005640/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Kế hoạch tổng hợp; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh(Nội tổng hợp)		
859	Nguyễn Tiến Hiên	007097/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Kế hoạch tổng hợp		
860	Nguyễn Thị Lâm	002873/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Quản lí chất lượng		
861	Nguyễn Hải Quỳnh	002497/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Quản lí chất lượng - Phó trưởng phòng Quản lí chất lượng		
862	Lê Thị Bích Diệp	002982/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Quản lí chất lượng		
863	Vũ Mạnh Dân	009389/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Quản lí chất lượng; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh(Răng Hàm Mặt)		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
864	Lê Thị Hương	002138/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tổng quát, siêu âm khớp, tiêm gân và tiêm khớp theo QĐ số 235/QĐ-SYT ngày 28/02/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Nội thận - Cơ xương khớp - Trưởng phòng Tổ chức hành chính; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
865	Trần Thái Hùng	007942/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Tổ chức hành chính		
866	Vũ Thị Diện	002653/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch theo QĐ số 314/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế;QĐ số 376/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật suy tĩnh mạch bằng năng lượng sóng tần số radio	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch-Phó GD trung tâm -Phụ trách, Trưởng khoa Nội tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
867	Nguyễn Thị Thu Hiền	002479/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên trưởng Trung tâm Tim mạch		
868	Trần Văn Lương	002651/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật can thiệp tim mạch theo QĐ số 303/QĐ-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế;Siêu âm tim mạch, đặt máy tạo nhịp theo QĐ số 315/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế;QĐ số 394/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Can thiệp mạch thần kinh	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch-Phó Giám đốc Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
869	Nguyễn Xuân Toàn	002658/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật can thiệp tim mạch theo QĐ số 301/QĐ-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế; Siêu âm tim mạch theo QĐ số 320/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế;QĐ số 1017/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chẩn đoán và người bệnh Hồi sức tích cực; QĐ số 379/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Kỹ thuật thở máy và hồi sức hô hấp cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch-Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu tim mạch ;Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
870	Bùi Công Hải	002660/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật can thiệp tim mạch theo QĐ số 302/QĐ-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế; Siêu âm tim mạch theo QĐ số 321/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch-Trưởng phòng KHTH và CĐT; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
871	Vũ Thị Ánh Tuyết	002667/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch theo QĐ số 318/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế; QĐ số 1018/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chẩn đoán và người bệnh Hồi sức tích cực; QĐ số 378/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật suy tĩnh mạch bằng năng lượng sóng tần số radio, Kỹ thuật thở máy và hồi sức hô hấp cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch-Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
872	Nguyễn Thị Hiền	002676/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch theo QĐ số 317/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế; QĐ số 377/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật suy tĩnh mạch bằng năng lượng sóng tần số radio	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch- Phó trưởng khoa Nội tim mạch ;Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
873	Phạm Đức Chinh	002871/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Can thiệp Tim mạch - Trung tâm Tim mạch		
874	Nguyễn Thị Dương	0005047/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 382/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu tim mạch - Trung tâm Tim mạch		
875	Nguyễn Thị Thu Giang	005735/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 861/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler mạch máu, Siêu âm Doppler tim mạch	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
876	Nguyễn Thị Thu Thắm	005965/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1021/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
877	Phạm Ngọc Tiệp	002654/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
878	Trần Xuân Dương	002655/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch, đặt máy tạo nhịp theo QĐ số 319/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
879	Quách Thị Mai	002659/TB-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch theo QĐ số 316/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế ;QĐ số 1019/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật suy tĩnh mạch bằng năng lượng sóng có tần số radio	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
880	Trần Văn Hùng	005556/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim cơ bản theo QĐ số 1208/QĐ-SYT ngày 04/11/2016 của Sở Y tế; QĐ số 1015/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chẩn đoán và người bệnh Hồi sức tích cực; QĐ số 380/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Kỹ thuật thở máy và hồi sức hô hấp cơ bản; QĐ số 392/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm tim bẩm sinh, Đặt máy tạo nhịp vĩnh viễn, bệnh nhân đột quỵ não sử dụng thuốc tiêu huyết khối	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
881	Lại Tấn Phát	005584/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim cơ bản, Siêu âm Doppler mạch theo QĐ số 1211/QĐ-SYT ngày 04/11/2016 của Sở Y tế;	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
882	Nguyễn Hồng Quang	005924/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim, Siêu âm Doppler mạch máu, Holter huyết áp theo QĐ số 1374/QĐ-SYT ngày 24/11/2018 của Sở Y tế; Nong và đặt stent động mạch vành; Nong và đặt stent các động mạch khác theo QĐ số 702/QĐ-BV ngày 6/6/2025 về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
883	Nguyễn Thị Thảo	005737/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 859/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler mạch máu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
884	Trần Thanh Nga	005733/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 862/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler mạch máu, Siêu âm Doppler tim mạch	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
885	Hoàng Tuấn Anh	005809/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1016/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chẩn đoán và người bệnh Hồi sức tích cực; QĐ số 381/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Kỹ thuật thở máy và hồi sức hô hấp cơ bản;QĐ số 391/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler tim, Siêu âm Doppler mạch máu, Siêu âm tim bẩm sinh, Đặt máy tạo nhịp vĩnh viễn, bệnh nhân đột quỵ não sử dụng thuốc tiêu huyết khối	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
886	Phạm Thị Hồng Nhung	002748/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
887	Nguyễn Thị Tính	002960/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
888	Phạm Thị Nơ	002745/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
889	Nguyễn Thị Lan Anh	002962/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
890	Nguyễn Thị Bích Ngọc	002965/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
891	Nguyễn Thị Thoan	002959/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
892	Tô Thị Phượng	002740/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
893	Lý Thị Lan	002743/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
894	Nguyễn Hồng Minh	002744/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
895	Vũ Thị Thu Hà	002625/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
896	Nguyễn Thị Phương Chi	002622/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
897	Hoàng Thị Bích	002961/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
898	Phạm Thị Thúy	002958/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
899	Phạm Thị Yến	002626/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
900	Nguyễn Thị Thu	002624/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
901	Nguyễn Thị Hậu	002621/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
902	Đặng Thị Liên	0005069/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
903	Lương Thị Nga	002560/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
904	Nguyễn Thị Thanh Hoa	002922/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 1020/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
905	Phạm Văn Nguyên	002964/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
906	Phạm Thị Nguyệt Hà	002742/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
907	Trần Thị Nhuận	002747/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 384/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
908	Hoàng Thị Hồng	002741/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
909	Phạm Thị Huyền Trang	002607/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
910	Đặng Thị Vân Anh	002746/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
911	Phạm Thảo Phương	005813/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 385/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
912	Phạm Đức Thanh	005803/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1029/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
913	Bùi Thị Kim Anh	005777/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
914	Hoàng Ngọc Vĩ	005725/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 383/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
915	Nguyễn Thị Lan	005721/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
916	Bùi Đình Đức	006425/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1028/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
917	Phạm Thị Duyên	006383/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
918	Trần Thị Thúy	007427/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 860/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler tim mạch	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
919	Nguyễn Thúy Nga	006424/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
920	Nguyễn Thị Duyên	006446/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
921	Vũ Thị Nữ	007723/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
922	Vũ Đức Huy	008875/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; QĐ số 404/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Nong và đặt stent động mạch vành; Nong và đặt stent động mạch vành khác; QĐ số 166/QĐ-BV ngày 20/02/2026 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm tim Doppler	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
923	Phan Bá Hạnh	0005388/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
924	Tô Thị Hoa	010083/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; QĐ số 165/QĐ-BV ngày 20/02/2026 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm tim Doppler	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
925	Ngô Viết Tường	000926/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
926	Dương Minh Tuấn	0005103/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật can thiệp tim mạch theo QĐ số 304/QĐ-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế; QĐ số 393/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Can thiệp mạch thần kinh	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Khoa Can thiệp tim mạch - Trưởng khoa Khoa Can thiệp tim mạch, Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
927	Bùi Thanh Huyền	000862/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
928	Trần Thị Hồng Xiêm	002570/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
929	Ninh Ngọc Toàn	0003156/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	07h-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó giám đốc Trung tâm Cấp cứu ngoại viện, Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
930	Đàm Thị Thanh Tâm	0003157/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
931	Nguyễn Thị Việt Hương	0003666/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
932	Trần Quý Bang	0003171/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó giám đốc Trung tâm Cấp cứu ngoại viện, Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
933	Hà Đình Hoàng	0003159/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
934	Vũ Hải Linh	009239/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
935	Bùi Thị Bích Ngọc	006767/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		
936	Đàm Thị Thùy Linh	005675/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
937	Hồ Quang Vinh	0003167/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyeem môn theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
938	Trần Thị Phương	0003166/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyeem môn theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		
939	Phạm Thị Phương	0003169/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyeem môn theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		
940	Trần Thanh Tùng	005677/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
941	Nguyễn Thị Hải Yến	006516/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		
942	Vũ Thị Bích Thảo	005538/TB-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
943	Lê Thị Mỹ	006322/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
944	Vũ Quang Hải	006478/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
945	Phạm Ngọc Triu	001774/HAG-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Đại học Điều dưỡng đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
946	Đỗ Chính Nghĩa	0003173/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa khoa Nội - X quang	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
947	Trần Thị Huế	000022/TB-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
948	Lưu Công Vinh	000702/TB-GPHN	Bác sĩ Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
949	Phạm Thị Hiền	009002/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
950	Phạm Thị Trang	010219/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		
951	Nhâm Thị Hằng	0003164/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyeem môn theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
952	Trần Thị Thơ	005679/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
953	Phan Thị Hà	007182/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
954	Đỗ Thị Tuyết Mai	006850/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
955	Nguyễn Văn Triều	000105/TB-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu ngoại viện		Thêm mới
956	Nguyễn Phúc Kiên	002455/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 104/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế; KB,CB Ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 580/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu- Giám đốc trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
957	Đặng Thị Minh Huệ	002903/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Truyền hoá chất khoang màng bụng;Truyền hoá chất tĩnh mạch ngoại trú; Truyền hoá chất tĩnh mạch nội trú;Truyền hoá chất động mạch;Tiêm hoá chất vào màng bụng ung thư;Truyền hoá chất khoang màng phổi theo QĐ số 707/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng Trung tâm Ung bướu		
958	Nguyễn Thị Loan	005003/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu-Trưởng khoa Chăm sóc giảm nhẹ - Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
959	Nguyễn Ngọc Hoàng	002464/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB chuyên khoa Ung bướu - thực hiện kỹ thuật hạt nhân trong chẩn đoán và ung thư theo QĐ số 629/QĐ-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu - Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
960	Đào Thị Oanh	002644/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 106/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế;	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu - Trưởng khoa Hóa trị - Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
961	Trần Thị Nhung	0005096/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu - Phó trưởng khoa Hóa trị - Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
962	Lương Văn Nhật	002456/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 582/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế; Khám và ngoại khoa, Phẫu thuật mổ nội soi tuyến giáp, Phẫu thuật ung thư buồng trứng, Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa, Kỹ thuật soi cổ tử cung, Khám chữa bệnh chuyên khoa ung thư theo QĐ số 837/QĐ-SYT ngày 27/8/2018 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu - Phó trưởng khoa Ngoại Ung bướu - Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
963	Nguyễn Văn Bằng	002646/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 105/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế; KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 620/QĐ-SYT ngày 18/6/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu - Phó trưởng khoa Xạ trị-Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
964	Đào Anh Tuấn	006453/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; QĐ số 407/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Phụ giúp sinh thiết u phổi dưới hướng dẫn siêu âm của chụp CLVT; phụ giúp sinh thiết phổi/màng phổi dưới CLVT	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Xạ trị - Trung tâm Ung bướu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
965	Nguyễn Thị Hằng	002615/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Truyền hóa chất khoang màng bụng; Truyền hóa chất tĩnh mạch ngoại trú; Truyền hóa chất tĩnh mạch nội trú; Truyền hóa chất động mạch; Tiêm hóa chất vào màng bụng ung thư; Truyền hóa chất khoang màng phổi theo QĐ số 703/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Hóa trị - Trung tâm Ung bướu		
966	Phạm Thị Ánh Ngọc	002905/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Thay băng vết mổ (chiều dài từ 30 cm đến 50 cm nhiễm trùng); Thay băng vết mổ (chiều dài >50cm nhiễm trùng); Thay băng vết mổ (chiều dài từ 30cm đến 50 cm); Thay băng vết mổ (chiều dài từ 15cm đến 30 cm nhiễm trùng) theo QĐ số 708/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại Ung bướu - Trung tâm Ung bướu		
967	Nguyễn Đông Hải	002637/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật nội soi cơ bản theo QĐ số 949/QĐ-SYT ngày 21/12/2017 của Sở Y tế; KB, CB chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 107/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế;	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
968	Trần Tuấn Hưng	005804/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu Bổ sung: Khám, chẩn đoán một số bệnh ung thư- Sinh thiết xuyên thành ngực theo QĐ số 951/QĐ-SYT ngày 21/12/2017 của Sở Y tế; QĐ số 403/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Sinh thiết u phổi dưới hướng dẫn của chụp cắt lớp vi tính; Sinh thiết phổi/màng phổi dưới cắt lớp vi tính.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
969	Tô Thị Bích Hằng	002879/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Truyền hoá chất tĩnh mạch ngoại trú; Truyền hoá chất tĩnh mạch nội trú; Truyền hoá chất động mạch; Tiêm hoá chất vào màng bụng ung thư; Truyền hoá chất khoang màng bụng; Truyền hoá chất khoang màng phổi theo QĐ số 704/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
970	Đoàn Thị Phúc	002911/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
971	Trần Thị Dự	002613/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
972	Nguyễn Thị Hải Yến	002918/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
973	Phạm Văn Việt	002910/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
974	Mai Thị Luyến	0005023/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
975	Lại Thị Tuyết Mai	0005015/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
976	Hoàng Thị Nhẫn	002605/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Truyền hoác chất tĩnh mạch ngoại trú; Truyền hoá chất tĩnh mạch nội trú; Truyền hoá chất động mạch; Tiêm hoá chất vào màng bụng ung thư; Truyền hoá chất khoang màng bụng; Truyền hoá chất khoang màng phổi theo QĐ số 705/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
977	Bùi Thị Việt Liên	002588/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
978	Nguyễn Thị Phương Lan	002620/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
979	Phạm Thị Xim	002623/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
980	Vũ Thị Huyền Anh	0005024/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
981	Phạm Thị Thái	0005014/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
982	Nguyễn Thị Thủy	005780/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Thay băng vết mổ (chiều dài từ 30 cm đến 50 cm nhiễm trùng); Thay băng vết mổ (chiều dài >50cm nhiễm trùng); Thay băng vết mổ (chiều dài từ 30cm đến 50 cm); Thay băng vết mổ (chiều dài từ 15cm đến 30 cm nhiễm trùng) theo QĐ số 706/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
983	Bùi Đức Duy	0005013/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
984	Phạm Thị Thanh Hương	0005026/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
985	Vũ Thị Chiên	005775/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
986	Nguyễn Thị Nga	000168/TB-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
987	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	005779/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
988	Vũ Văn Ngợi	005778/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
989	Nguyễn Thị Ngần	005806/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
990	Phạm Thị Hà	005812/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
991	Phạm Thị Ngọc Anh	000976/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
992	Bùi Thị Hồng Diệp	005811/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
993	Đào Văn Anh	006587/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: QĐ sốKB,CB chuyên khoa Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
994	Trần Thị Thủy Nguyên	006456/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
995	Trần Thị Kim Anh	006562/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
996	Đoàn Thị Mến	006377/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
997	Vũ Thị Bưởi	001891/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
998	Phạm Tùng Lâm	007433/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 300/QĐ-SYT ngày 29/4/2025	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
999	Nguyễn Minh Trung	007509/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1000	Vũ Thị Tươi	007434/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: KB,CB chuyên khoa Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1001	Vũ Minh Tiến	007431/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: KB,CB chuyên khoa Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1002	Phạm Thị Phương	006444/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
1003	Đinh Thị Hải Lý	007440/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
1004	Phạm Thị Yến	007056/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
1005	Nguyễn Thị Ngọc	006442/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
1006	Bùi Thị Lan	007418/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
1007	Trần Thanh Tùng	007566/TB-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Ung bướu		
1008	Nguyễn Công Tản	008116/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 353/QĐ-SYT ngày 12/5/2025	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1009	Nguyễn Xuân Trường	000224/TB-CCHN	Theo Thông tư số 23/2009/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Ung bướu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1010	Trịnh Xuân Dương	0010012/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1011	Phạm Trọng Đại	008050/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
1012	Nguyễn Duy Quý	008868/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1013	Hoàng Thị Hiên	008874/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1014	Nguyễn Công Toàn	008947/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1015	Trần Thị Giang Nga	008953/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 704/QĐ-SYT của Sở Y tế Hưng Yên ngày 29/4/2026	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		Bổ sung PVC
1016	Nguyễn Hiếu Trung	009012/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 351/QĐ-SYT ngày 12/5/2025	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1017	Trần Thị Hoài	009392/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1018	Hà Thị Thanh Hương	009007/TB-CCHN	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu cộng đồng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1019	Vũ Thị Thủy	000375/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
1020	Trần Thị Thu Thúy	009346/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
1021	Vũ Ngọc Bắc	029808/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng Trung tâm Ung bướu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h05-11h30;13h30- 17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1022	Nguyễn Đình Thái	0027205/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng Trung tâm Ung bướu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h05-11h30;13h30- 17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực); Bệnh viện Đa khoa Hoàng An (11h31-13h29, 17h01-06h59 từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
1023	Trương Văn Sáng	0005178/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: Chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 254/QĐ-SYT ngày 08/5/2024 của Sở Y tế	07h-11h30; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng Trung tâm Ung bướu	Bệnh viện Đa khoa Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình (Thứ 2 đến thứ 6: 13h30-17h00 ngày trực, giờ trực)	
1024	Bùi Thị Kiều Trinh	000824/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1025	Nguyễn Thị Vân Anh	002878/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng Khoa Chăm sóc giảm nhẹ Trung tâm Ung bướu		
1026	Đỗ Tất Thành	002139/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật nội soi cơ bản, phẫu thuật lồng ngực theo QĐ số 585/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế; QĐ số 841/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật tuyến vú, các khối u bằng vi sóng, RFA, Laser, Echopluse dưới hướng dẫn siêu âm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật lồng ngực- Trưởng khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1027	Nguyễn Đình Phong	005535/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung:Phẫu thuật nội soi, phẫu thuật tim mạch và lồng ngực theo QĐ số 667/QĐ-SYT ngày 18/10/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật lồng ngực- Phó trưởng khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1028	Bùi Thị Hằng	006429/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng phụ trách khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1029	Phạm Thanh Hà	005710/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại lồng ngực và tim mạch Bổ sung: QĐ số 842/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật bệnh lý tuyến vú, các khối u bằng vi sóng, RFA, Laser, Echopluse dưới hướng dẫn siêu âm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1030	Hà Việt Hùng	009400/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1031	Nguyễn Thị Thu Hường	006584/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1032	Nguyễn Thị Nga	005787/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1033	Nguyễn Thị Ngân	0005136/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật điều dưỡng viên	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
1034	Trần Thúy Quỳnh	009985/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1035	Vũ Thị Thu Sao	006455/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1036	Bùi Ngọc Thắng	005726/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1037	Nguyễn Văn Thành	008872/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1038	Trần Thị Thảo	006445/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
1039	Trần Thị Huyền Trang	000970/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1040	Nguyễn Thị Kiều Trang	007994/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực; Điều dưỡng bàn khám khoa Khám bệnh		
1041	Phạm Văn Trịnh	005837/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1042	Hoàng Văn Trường	002678/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 618/QĐ-SYT ngày 28/6/2016 của Sở Y tế; Phẫu thuật viên tim mạch lồng ngực theo QĐ số 642/QĐ-SYT ngày 16/10/2017 của Sở Y tế; Phẫu thuật nội soi cơ bản theo QĐ số 975/QĐ-SYT ngày 27/12/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		
1043	Trần Thị Hoàng Yến	006561/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1044	Dương Thị Kim Oanh	007686/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1045	Nguyễn Hữu Chuẩn	0007883/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Chuyên khoa phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ theo QĐ số 145/QĐ-SYT-TTHC của Sở Y tế Quảng Ninh ngày 22/04/2026	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		Bổ sung PVHĐCM Sở Y tế Quảng Ninh cấp
1046	Hà Mạnh Cường	000815/TB-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ bàn khám khoa Khám bệnh		

Hưng Yên, ngày 05 tháng 6 năm 2026

GIÁM ĐỐC



Hà Trung Kiên